



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes ☒ No ☐

EXIT VISA: Yes ☒ No ☐

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHÔNG TRONG PHƯƠNG
Last Middle First
- Current Address 119/K ẤP LẠC QUAN XÃ TÂN THỚI NHẤT HỒC MÔN
Date of Birth 2/10/1940 Place of Birth HO CHI MINH VIETNAM
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR, CHIEF 3rd OFFICE HEAD QUARTER
(Rank & Position) ZONE PLEIKU
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUN 14th 1975 To MAY 27th 1982
3. SPONSOR'S NAME: TU NGUYEN
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone _____

NAM. NGUYEN

ship _____

SON

send

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: DEC. 18-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ MAI	MARCH 20 th 1952	wife
KHÔNG TRỌNG PHAN	JUNE 10 th , 1983	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỔ TỤC

NAME (Ten Tu-nhan) : KHÔNG TRONG PHUÔNG
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : FEBRUARY 10th 1940
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : ✓ Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 119/H ẤP LẠC QUANG XÃ TÂN THỚI NHẤT
(Dia chi tai Viet-Nam) HUYỆN HỐC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

POLITICAL PRISONER (Co la tu' nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : JUNE 14th 1975 To (Den) : MAY 27th 1988

PLACE OF RE-EDUCATION : HÀ NAM NINH, NORTHERN VIETNAM
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : CHĂN NUÔI

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : MAJOR, MILITARY HEADQUARTER, MILITARY ZONE OF PLEIKU
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : MAJOR, CHIEF 3rd OFFICE
Date (nam) : 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 2
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 119/H ẤP LẠC QUANG XÃ
TÂN THỚI NHẤT HUYỆN HỐC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) : TU NGUYEN

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : ✓ No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : FATHER-IN-LAW

NAME & SIGNATURE : TU NGUYEN Du Ban Nguyen
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE : DEC 18th 1988
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

New address : _____
address : _____

Ministry of
Internal Affairs
Thu Duc Re-Education Camp
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT

&&&&&&&

In reference to Communiqué # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961
of the Ministry of Internal Security.
In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the
Minister for Internal Affairs.

This is to grant release for:

Full name	:	KHONG TRONG PHUONG
Date of birth	:	Born 1940
Place of birth	:	Thai Binh
Registered residence before re-education	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City
Charge	:	Major, Chief, 3rd Office
Date arrested	:	June 14th, 1975
Present temporary residential location	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City

* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to
study, work and execute the internal regulations of the Camp.

* On supervised probation: 12 months

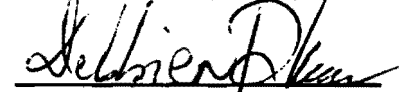
* Time permitted to go back to residential location: 2 days

* Traveling expenses to get back to residential location: Granted
(Local authorities will appoint exact domicile).

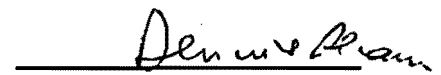
Finger prints: Right index
of KHONG TRONG PHUONG

Name and signature of permit holder
Signed: Illegible
Date: May 27th, 1982
Deputy Supervisor
Signed & sealed: Major
Phan Huu Phuc

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and
Vietnamese and certify that the translation is true and correct
to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original
should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 765 GRI
(3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ hành án văn, quyết định tha số

87

ngày 05

tháng 5

năm 1982

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Khổng Trọng Phương**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh **Thái Bình**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Can tội **Thiếu tá trưởng phòng 3.**

Bị bắt ngày **14-6-1975**

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại anh Phương có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại nghiêm.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày, kể từ ngày kỷ.

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

Lần tay ngón trỏ phải
của **Khổng Trọng Phương**

Danh bản
Lập tại



Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Laudhuo

Ngày 05 tháng 5 năm 1982



Thiếu tá **Phạm Hữu Phúc**

The People's Committee
Hoc Mon District
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

Date of birth : February 10th, 1940
Place of birth : Thai Binh
His occupation : Cattle raising
His domicile : 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I
Hoc Mon

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

Full name : Khong Trong Phan
Date and place of birth : 1983 at Ho Chi Minh City

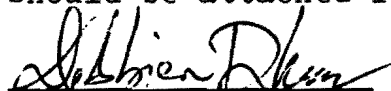
Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG
cohabitates with NGUYEN THI MAI
submission for consideration
Section Chief,
Signed: Trinh Thi Kim Ha

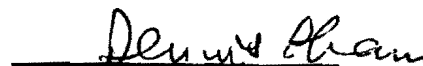
September 23rd, 1986
Tan Thoi I Village
Secretary : Signed & sealed:
Illegible

True copy
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986
For The People's Committee
Vice President: Signed & sealed:
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Huyện (Huyện) HUẾ
Phường (Xã) TÂN THẠCH

SỐ : _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thạch I - Huế môn

Chứng nhận ông KHÔNG TRUNG PHUỘC

Sinh ngày 10 - 2 - 1940 tại CHUỖ ĐỒ

Căn cước số _____ cấp lại _____ ngày _____

Nghề nghiệp chăm nuôi hiện ngụ tại TÂN THẠCH I HUẾ MÔN

Có trình diện tại Phường:

Bà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại đình Tân Thạch do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại T. H. MINH
- 2) _____ sinh năm _____ tại _____
- 3) _____ sinh năm _____ tại _____
- 4) _____ sinh năm _____ tại _____
- 5) _____ sinh năm _____ tại _____
- 6) _____ sinh năm _____ tại _____
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 23 tháng 3 năm 1985

PHƯỜNG X. T.

Không tương phản có sống chung với
Nguyễn Thị Mại không trái 119/14 Kp I
là chứng sự thật
K/C. Lưu trên xét giúp đỡ
Kp II ngày 22/3/86
T. Hoàng B. m.

T. Minh H. m. H. a

ỦY BAN CHÁNH SỞ

Chức vụ Nhất ngày 31/3/85 năm 1985

Justice of The Peace Gio Linh

CERTIFICATE IN REPLACEMENT OF
BIRTH CERTIFICATE FOR
NGUYEN THI MAI

A decorative horizontal separator consisting of ten small, stylized human figures standing side-by-side and holding hands.

On June 17th, 1957, we:
 Nguyen Duy Nghe, District Chief and Justice of The Peace, Gio Linh
 Do Van Du, Court Clerk, in our office, certify that:

Hereby present Mr. Nguyen Ba Tu, 30 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/27A002209, issued at City of Quang Tri on July 29th, 1955, who came to this office stating that he could not get an extract from the Birth Register for his daughter NGUYEN THI MAI because at the time of her birth, her native Village of Hoi An, District of Hai Lang, Province of Quang Tri had not have such a register for births and deaths. He petitioned that the Court, based on his own assertions and those of witnesses to give him a replacement document for his daughter's birth.

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

1/ Nguyen Bang, 35 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A003001 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

2/ Bui Nghiem, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002051, issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

3/ Tran Dai, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002202 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

Witnesses after listening to above facts and to Article 337 of our Penal Code, penalizing those who lied to the Court, sworn to say the truth and only the truth, affirmed that:

NGUYEN THI MAI, female, Vietnamese citizen, born on March 20th, 1952 at Hoi An Village, Hai Lang District, Quang Tri Province, is the child from Mr. Nguyen Ba Tu, 30 Years old and Mrs. Hoang Thi Tiep, 25 years old, both officially married to each other.

Basing on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang
2/Bui Nghiem
3/Tran Dai

True copy
Gio Linh, May 16th, 1969
For District Chief
Court Clerk: Signed & sealed:
Thai Phon

True extract
Date: May 24th, 1983
For The People's Committee
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

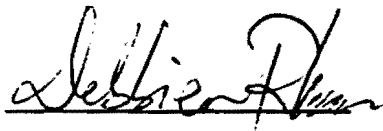
Signed: Do Van Du

Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

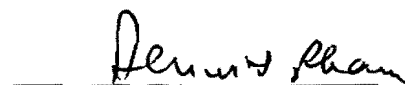
Petitioner: Signed
Nguyen Ba Tu

Notarized at Hue on 6/26/57
Book 12-Page 30-No. 1256
Fee: 60 piasters
Notary Public: Signed
Phan Van Dat

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

Co (Ton tuoi va quan-chi nguyen-don) Nguyen-Ba-Ta
30 tuoi tru tai KDC.4286 the kien-tra co T410083/27A002209 do
Sanh-Sat Truong kien Dai-Dien Hinh-Chanh Thi-Xa Quang-Tri cap
ngay 29.07.1955, don trinh rang hien y khong the xin sao-luo
giay khai sinh hai dua con cua y la NGUYEN-THI-HAI va . . .
duoc vi la hai ay tai Thon Hoi-An, Quan Hai-Lang, Tinh Quang-Tri
chua tai-lap Nhon Tho-Bo, nay you cau Ban-Ton bang vao loi khai
cua nhan-chung co ton tuoi quan-chi do y trieu goi dan do lap
cho y hien-ban thay-the chung-thu ho-tich noi tren.

14. - NGUYEN-DAT 35 tuổi trú tại KBG:4286 theo Kien-
Tra số T410083/22A003902 do Cảnh-Sat Trưởng Kien Dai-Dien Hinh-
Chanh Thi-Xa Quang-Tri cấp ngày 29.07.1955.

2/- BUL-NGHINH 36 tuổi trú tại KBQ:4286 thôn Kien-tra
so T410083/21A802051 do Cảnh-Sat Trưởng Kien Dai-Dien Hsinh-Chanh
Thi-Xu Quang-Tri cấp ngày 29.07.1955.

3/- TRAN-DAI 36 tuoi tru tai KB04286 tho kien-tra
so T410083/21A002202 do Canh-Sat Truong kien Dai-dien Hinh-Quanh
Thi-Ja Quang-Tri oon ngay 29.07.1955.

Bà nhận chung trên này sau khi nghe đọc các khoản nói trên và các Điều 337 Hiến-Luật Trưng-Việt phát tới ngày chúng tôi Ho, đã tuyên thệ và chúng tôi có biết rằng:

1.- NGUYEN-THI-HAI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20/03/1952)

2.- :đou sinh tại Thôn Hoi-An, Hai-An,
Hai-Lang Quảng-Trị và đou con Ông Nguyễn-Bà-Tu 30 tuổi và Bà
Hoàng-Thị-Tiếp 25 tuổi và chánh-thức, hiện nay đương-ơy không
thể xin sao -lưu giấy khai-sinh của hai con y nơi trên được
vì nhặng-ly-do đã nou trên:

Oniou giay

Bởi vậy Ban-Toà chiếu theo sự kiện trên và chiếu Điều 47 và 48 Trưng-Việt Ho-Luật lập biên-bản do tho-vi Khái sinh con hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã đề ban-Toà ngày 04.06.1957 làm tại Tòa Gia-Định ngày tháng năm nhứt trăm, sau khi đọc lại đương sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới đây với chúng tôi và Ông Luo-Su.

CHLAKUL-AN:

DUONG-SU KY TEN:
HOUYH-BA-TU

TRAI-PIAI NGUYEN DUYNON

CYRIL - BOB - JIM - CHARLIE

Trước-ba tại HUE ngày 26 Tháng 6 Năm 1957

Buyer 12 To 32 No:1256 -- Thru 60\$00

The People's Committee
Tan Thoi I Village
Hoc Mon District
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

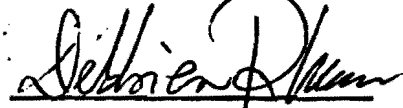
No. 34/87-Book 01

Full name	:	KHONG TRONG PHAN
Its sex	:	Male
Date of birth	:	June 10th, 1983
Place of birth	:	Women's Hospital
Father's name	:	Khong Trong Phuong
His age	:	47 years old
His nationality	:	Vietnamese
His occupation	:	Cattle raising
His place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Mother's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born 1952
Her nationality	:	Vietnamese
Her occupation	:	Housewife
Her place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Declarer's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born on 1952
Her address	:	Tan Thoi I Village

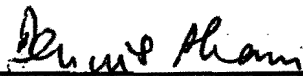
Certified true copy
June 22nd, 1987
For The People's Committee
Tan Thoi I Village
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987
Police Chief
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG
3603 Red Wolf Dr.
Mesquite, TX 75150
(214) 226-3806

Thị trấn Cần Thơ
Xã, Quận Thốt Nốt
Hành phố, Tỉnh Bồ chi Hồ

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 34/87
Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Trần Trọng Sơn</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>mười tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi ba (10-6-1983)</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện sản phụ</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Trần Trọng Sơn</u> <u>17 tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Mai</u> <u>1952</u>	
Dân tộc	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>	
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>chăm nuôi</u>	<u>nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u> <u>Cần Thơ</u>	<u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u> <u>Cần Thơ</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Mai 1952</u> <u>xã Cần Thơ</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 6 năm 1983

TM/UBND Thị trấn Cần Thơ ký tên đóng dấu



Đã ký ngày 17 tháng 5 năm 1983
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trần Trọng Sơn

Phạm Thanh An



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : Yes, ☒ No

EXIT VISA: Yes ☒ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHÔNG TRONG PHUÔNG
Last Middle First

Current Address 119/K ẤP LẠC QUAN XÃ TÂN THỚI NHẤT HỒC MÔN
HỒ CHÍ MINH VIETNAM

Date of Birth 2/10/1940 Place of Birth VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) MAJOR, CHIEF 3rd OFFICE HEAD QUARTER
(Rank & Position) ZONE PLEIKU

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUN 14th 1975 To MAY 27th 1982

3. SPONSOR'S NAME: TU NGUYEN

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

NAM NGUYEN

Relationship

Son

Friend

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: PEC. 18-1988

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ

NAME (Ten Tu-nhan) : KHÔNG TRONG PHUÔNG

Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : FEBRUARY 10th 1940

(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : ✓ Female (Nu) : MARITAL STATUS Single (Doc than) : Married (Co lap gia dinh) : ✓

(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 119/H ẤP LẠC QUANG XÃ TÂN THỚI NHẤT(Dia chi tai Viet-Nam) HUYỆN HỐC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINHPOLITICAL PRISONER (Co la tu' nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) If Yes (Neu co) : From (Tu) : JUNE 14th 1975 To (Den) : MAY 27th 1982PLACE OF RE-EDUCATION : HÀ NAM NINH, NORTHERN VIETNAM

CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : CHĂN NUÔIEDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : MAJOR, MILITARY HEADQUARTER, MILITARY ZONE OF PLEIKUVN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : MAJOR CHIEF 3rd OFFICEDate (nam) : 1975APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : IV Number (So ho so) : No (Khong) : ✓NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 2

(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 119/H ẤP LẠC QUANG XÃTÂN THỚI NHẤT HUYỆN HỐC MÔN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINHVIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :

TU NGUYENU.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : ✓ No (Khong) : RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : FATHER-IN-LAWNAME & SIGNATURE : TU NGUYEN TU NGUYEN

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

 DATE : DEC 18th 1988

Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

New address.addressTU NGUYEN

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ MAI	MARCH 20 th 1952	wife
KHÔNG TRONG PHẠM	JUNE 10 th 1983	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ministry of
Internal Affairs
Thu Duc Re-Education Camp
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT

&&&&&&&&

In reference to Communique # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961
of the Ministry of Internal Security.
In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the
Minister for Internal Affairs.

This is to grant release for:

Full name	:	KHONG TRONG PHUONG
Date of birth	:	Born 1940
Place of birth	:	Thai Binh
Registered residence before re-education	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City
Charge	:	Major, Chief, 3rd Office
Date arrested	:	June 14th, 1975
Present temporary residential location	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City

* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to
study, work and execute the internal regulations of the Camp.

* On supervised probation: 12 months

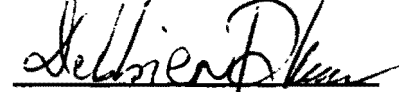
* Time permitted to go back to residential location: 2 days

* Traveling expenses to get back to residential location: Granted
(Local authorities will appoint exact domicile).

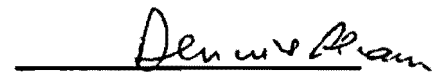
Finger prints: Right index
of KHONG TRONG PHUONG

Name and signature of permit holder
Signed: Illegible
Date: May 27th, 1982
Deputy Supervisor
Signed & sealed: Major
Phan Huu Phuc

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and
Vietnamese and certify that the translation is true and correct
to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original
should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

708-28.5.82

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 765 GR1
(3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTĐ, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 566-BCA/TT ngày 31/5/1961 của Bộ Nội vụ;
Thủ hành án văn, quyết định tha số 87 ngày 05 tháng 5 năm 1982

của Bộ Nội vụ
Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: **Khổng Trọng Phương**
Họ, tên thường gọi:
Họ, tên bí danh:
Sinh ngày tháng năm 1940
Nơi sinh: **Thái Bình**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH BAN QUẢN LÝ NGƯỜI TẮT ĐƯỢC V ĐÃ TRỊNH DIỄN ngày 28 tháng 5 năm 1982 (Quản Chử) <i>Nguyen</i> <i>Thế từ ngày đến trình diện</i> <i>S. O. Y</i>
--

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Thủ nhụa, TP. Hồ Chí Minh.**

Cán tội: **Thiếu tá trưởng phòng 3.**

Bị bắt ngày 14-6-1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án vào số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án 2 lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án 1 lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú nhụa, TP. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại anh Phương có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại nghiêm.

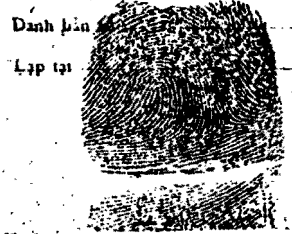
- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày, kể từ ngày kỷ.

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

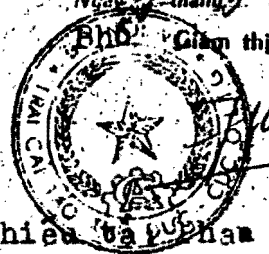
Lấn tay ngón trỏ phải
Của **Khổng trọng Phương**



Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Landheer

Ngày 27 tháng 5 năm 1982



Thủ trưởng **Phạm Hữu Phúc**

The People's Committee
Tan Thoi I Village
Hoc Mon District
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

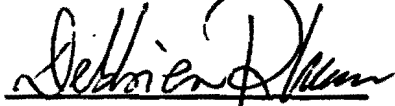
No. 34/87-Book 01

Full name	:	KHONG TRONG PHAN
Its sex	:	Male
Date of birth	:	June 10th, 1983
Place of birth	:	Women's Hospital
Father's name	:	Khong Trong Phuong
His age	:	47 years old
His nationality	:	Vietnamese
His occupation	:	Cattle raising
His place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Mother's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born 1952
Her nationality	:	Vietnamese
Her occupation	:	Housewife
Her place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Declarer's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born on 1952
Her address	:	Tan Thoi I Village

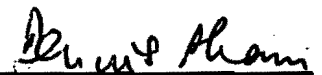
Certified true copy
June 22nd, 1987
For The People's Committee
Tan Thoi I Village
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987
Police Chief
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

Thị trấn Bình Thới I

xã, Quận Thị trấn

nành phố, Tỉnh *gô-chi'ô-inh* x

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

So 34/87

Quyên số 01

[illegible]

Họ và Tên	Đinh Trọng Khanh		Nam, nữ, <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	mười tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi ba (10-6-1983)		
Nơi sinh	Bệnh viện sản phụ		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Đinh Trọng Khanh 47 tuổi	Nguyễn Thị Mai 1952	
Dân tộc			
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam	
Nghề nghiệp	chăm nuôi	nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	119/4 ấp Lạc Quang xã Đan thời I	119/4 ấp Lạc Quang xã Đan thời I	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Mai 1952 xã Tân thời I		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 22 tháng 1 năm 1987...

TM/UBND 5.150.120.9 ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Sơn

Đăng ký ngày...27...tháng...5....năm 1987

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

6m30ng CA 4x

pham Thanh An

The People's Committee
Hoc Mon District
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

Date of birth : February 10th, 1940
Place of birth : Thai Binh
His occupation : Cattle raising
His domicile : 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I
Hoc Mon

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

Full name : Khong Trong Phan
Date and place of birth : 1983 at Ho Chi Minh City

Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG
cohabitates with NGUYEN THI MAI
submission for consideration
Section Chief,
Signed:Trinh Thi Kim Ha

September 23rd, 1986
Tan Thoi I Village
Secretary :Signed & sealed:
Illegible

True copy
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986
For The People's Committee
Vice President: Signed & sealed:
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.

Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88

Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thời T - Hồ Chí Minh

Chứng nhận ông KHÔNG TRUNG PHƯƠNG

Sinh ngày 10 - 2 - 1944 tại Quận Bình

Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____

Nghề nghiệp chăm nuôi hiện ngụ tại TÂN THỜI T HỒ CHÍ MINH

Có trình diện tại Phường: Số 914 Lạc Quang

Bà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại Đình Tân Thời do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

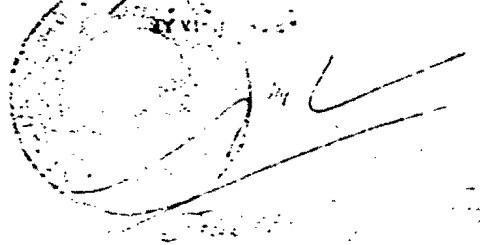
- 1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại TP. Hồ Chí Minh
- 2) _____ sinh năm _____ tại _____
- 3) _____ sinh năm _____ tại _____
- 4) _____ sinh năm _____ tại _____
- 5) _____ sinh năm _____ tại _____
- 6) _____ sinh năm _____ tại _____
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 23 tháng 2 năm 1986

PHƯỜNG XÃ T



ĐOY BẢN CHÍNH SỞ

Chức vụ Nhất ngày 31 tháng 12 năm 1986



*Không tương phản có sống chung với
Nguyễn Thị Mại không trái 119/14 Kp
là chứng cứ thật
K/C. Lưu trên xét giúp đỡ
Kp II ngày 22/9/86
T. Khánh B. m -
G. H.*

*T. Khánh B. m -
G. H.*

Justice of The Peace Gio Linh

ⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈⓈ

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

- Basing on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang
2/Bui Nghiem
3/Tran Dai

True copy
Gio Linh, May 16th, 1969
For District Chief
Court Clerk: Signed & sealed:
Thai Phon

True extract
Date: May 24th, 1983
For The People's Committee
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

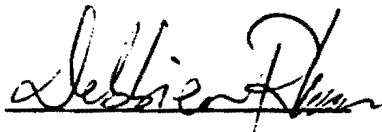
Signed: Do Van Du

Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

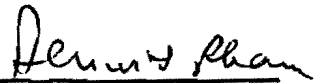
Petitioner: Signed
Nguyen Ba Tu

Notarized at Hue on 6/26/57
Book 12-Page 30-No.1256
Fee: 60 piasters
Notary Public: Signed
Phan Van Dat

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ
SỞ TƯ-Pháp Huế
VĂN THƯ-LY SỐ: 242
Ngày 14.06.1957

II OA HOA-GIAI CIG-LINH
BIÊN-DANH THIE-VI PHAI-SINH 242
CỦA NGUYỄN-THIL-HAI

Nam một ngàn chín trăm năm mươi bảy, ngày mười bảy,
tháng sáu.

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Duy-Hiệp Quan-Trưởng
kiêm Tham-Phạm Cig-Linh có Ông Do-Van-Du Luo-Su ngồi giúp việc.

Có (Tên tuổi và quên-chỉ nguyên-don) Nguyễn-Ba-Tu
30 tuổi trú tại KBC.4286 the kiem-tra có T410083/27A002209 do
Cảnh-Sát Trưởng kiêm Đại-Diễn Hành-Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp
ngày 29.07.1955, đơn trình rằng hiện y không thể xin sao-lưu
giấy khai sinh hai con con y là NGUYỄN-THIL-HAI và . . .
được vì lo ngại tại Thôn Hoi-An, Quận Hai-Lang, Tỉnh Quảng-Tri
chưa tái-lập Môn The-Bo, nên yêu cầu Ban-Tòa bang vào lời khai
của nhân-chúng có tên tuổi quên-chỉ do y triệu gọi đơn do lập
cho y biên-ban thay-the chúng-thu hồ-tích nơi trú.

Liên do có đơn trình-diễn :

1%.- NGUYỄN-BANG 35 tuổi trú tại KBC.4286 the kiem-
tra có T410083/22A002002 do Cảnh-Sát Trưởng kiêm Đại-Diễn Hành-
Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

2%.- BUI-NHIEU 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kiem-tra
có T410083/21A002051 do Cảnh-Sát Trưởng kiêm Đại-Diễn Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

3%.- TRẦN-ĐẠI 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kiem-tra
có T410083/21A002202 do Cảnh-Sát Trưởng kiêm Đại-Diễn Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

Ba nhân-chúng trên này sau khi nghe đọc các khoản nơi
trên và các Điều 337 Hiến-Luật Trưng-Việt phát tới ngày chúng
việc họ, đã tuyên thệ và chúng thề có biết rằng:

1.- NGUYỄN-THIL-HAI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai
mười tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20.03.1952)

2.- .
Hai-Lang Quảng-Tri và đều con Ông Nguyễn-Ba-Tu 30 tuổi và Bà
Hoàng-Thi-Tiếp 25 tuổi và chánh-thủ, hiện này đương-cơ không
thể xin sao-lưu giấy khai-sinh con hai con y nơi trú được
vì vướng-lệ do đã nêu trên:

Chị em gái : .
. .

Bởi vậy Ban-Tòa chiếu theo sự-kien trên và chiếu
Điều 47 và 48 Trưng-Việt Ho-Luật lập biên-ban để tho-vi khai
sinh con hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã do Ban-
Tòa ngày 04.06.1957 làm tại Tòa Cig-Linh ngày tháng năm nhứt, sau
khi đọc lại đương-cơ và các nhân-chúng đều có ký tên dưới
đây với chúng tôi và Ông Luo-Su.

NGƯỜI CHỨNG KÝ TÊN:

- Nguyễn-Duy-Hiệp
- Đại-NHIEU
- Trần-Đại

LÚC-SU : DO-VAN-DU

NGƯỜI CHỨNG KÝ TÊN:
NGUYỄN-BÀ-TU

CHỖ CHỖ:

THAM-Phạm NGUYỄN DUY-HIỆP

CHỖ CHỖ SỞ TƯ-Pháp Huế

Ngày 14.06.1957

Trước-ba tại HUẾ ngày 26 Tháng 6 Năm 1957

Ngày 12 Th 32 Số:1256 - Thau 60400

Tu BA NGUYEN



POSTAGE DUE — 8

Hội G-D T. N CT VIỆT-NAM

PO BOX 5435 ARLINGTON

DEC 24 1968

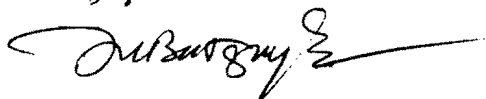
VA 22205-0635

TEXAS- 20. 12. 84

Thư kính gửi Hội Từ Nhân KT Vietnam
với mục đích thật là cầu quý Hội đã
giúp cho chúng tôi giải quyết nạn nhân các chủ
Nghĩa vô thần CSVN. chúng tôi xin tri ân quý
Hội và quý vị đã chắt chẻ công nghiệp trong
sự nghiệp thiện nguyện để tạo nên lợi ích cho mọi
người. Chúng tôi cũng xin kính bày đề nghị tới Rô.
chúng tôi tha thiết được bằng mọi cách quý
hội can thiệp với Hội người Mỹ để cho các chúng
tôi được liệt vào Thành Phần Từ thiện tri
lệ khác biệt với ODP. - Thiết nghĩ ODP
là 1 thành phần quá đông đảo mà Mỹ đã
giải quyết cho những trường hợp đặc biệt. Công quả
Môn miệng và còn lệ thuộc vào "Quota" cho
mỗi năm, dù có kết quả nhưng có khi
là cả hàng chục năm mới đến phiên mình.
- chúng tôi được biết, Từ cái Tận CT
đến con lai là những Hoàng tử ưu liên
cáo để được Rô VN

T. Trọng cảm ơn. quý vị

Nguyễn Bá Tú





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VENL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHONG TRONG PHUONG
Last Middle First

Current Address: 119/4 Lac Quan Tan Thoi Hocmon Hochiminh City

Date of Birth: 1940 Place of Birth: Thai Binh

Previous Occupation (before 1975) Major - ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-11-1975 To 05-27-1982
Years: 07 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number

Relationship

Nguyen Ba-Tu
PO Box 742, Addison TX 75001

father in law

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN-THI MAI	1952	wife
KHONG TRONG PHAN	1983	son

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Texas Ngày 30-1-1988

FEB 04 1988

Kính gửi Ông Hội Trưởng
Hội gia đình Tự nhân chính trị
VN

Thưa ông, qua Báo Văn Nghệ Tiền
Phong, Tôi được biết đã Thành lập với
ý nguyện cầu cứu để giúp đỡ ông gia
đình Tự nhân VN.

Tôi làm đơn này gửi đến Hội
để làm thủ tục cần Thiết. Bao gồm
cho con cháu chúng Tôi. giấy tờ gồm có:

- 1/- Giấy Báo lãnh của Tôi
Nguyễn - Ba - Tú
- 2/- Giấy xuất Trai của Khổng -
Trương - Phương (con rể)
- 3/- Giấy Tóm lược lý lịch
của Khổng - Trương - Phương
- 4/- Giấy lý lịch của Khổng
Trương - Phương
- 5/- Giấy chứng nhân chung -
Sông -
- 6/- Giấy chứng nhân khai
sinh của Nguyễn Thị Mai
(con ruột)
- 7/- Giấy chứng nhân khai
sinh của Khổng Trọng Phạm
(cháu ngoại)

Vậy kính nhờ Hội quy Lê
và chị, báo nếu có gì thiết sót
kính cáo ơn.

Nguyễn - Bá - Tú

ĐuBaiT-guyE

P.O. Box 742 addison
Addison, Texas, ~~TX~~. 75001

2
Ministry of
Internal Affairs
Thu Duc Re-Education Camp
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT

&&&&&&&

In reference to Communique # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961
of the Ministry of Internal Security.
In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the
Minister for Internal Affairs.

This is to grant release for:

Full name	:	KHONG TRONG PHUONG
Date of birth	:	Born 1940
Place of birth	:	Thai Binh
Registered residence before re-education	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City
Charge	:	Major, Chief, 3rd Office
Date arrested	:	June 14th, 1975
Present temporary residential location	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City

* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to
study, work and execute the internal regulations of the Camp.

* On supervised probation: 12 months

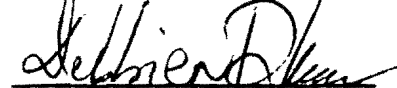
* Time permitted to go back to residential location: 2 days

* Traveling expenses to get back to residential location: Granted
(Local authorities will appoint exact domicile).

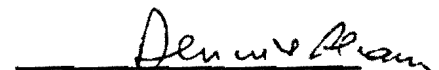
Finger prints: Right index
of KHONG TRONG PHUONG

Name and signature of permit holder
Signed: Illegible
Date: May 27th, 1982
Deputy Supervisor
Signed & sealed: Major
Phan Huu Phuc

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and
Vietnamese and certify that the translation is true and correct
to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original
should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

208-28.5.82

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTQ, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 27 tháng 11

năm 1972

Trại Thủ Đức

Số 765 CRT

(3)

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 566-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Theo hành án văn, quyết định tha số

87

ngày 05

tháng 5

năm 1982

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Khổng Trọng Phương

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày

tháng

năm 1940

Nơi sinh

Thái Bình

THÀNH PHỐ - HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT-LƯU V
ĐẠI TRƯỞNG ĐIỀU NGÀNH 28, thông 5, năm 1982
Quản Chế 12 Chạy
Thế từ ngày đến trình diện
Scor

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Thủ nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Cán tội Thiếu tá trưởng phòng 3.

Bị bắt ngày

14-6-1975

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị rằng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại anh Phương có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại nghiêm.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày, kể từ ngày ký.

- Tiền đi đường đủ cấp từ trại về đến gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

Lưu tay ngón trỏ phải

Của Khổng trọng Phương

Danh bản

Lập tại



Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Laodhuo

Ngày 27 tháng 5 năm 1982

Phó Giám thị



Thiếu tá P. Phạm Hữu Phúc

AD HOC COMMITTEE FOR VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Ủy Ban Đặc Nhiệm Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

3

Date: Dec. 14th, 1987
(Ngày)

POLITICAL PRISONER BIOGRAPHICAL DATA

(Phiếu Tin Tức Về Tù Nhân Chính Trị)

This form is provided free of charge

(Phiếu này được cung cấp miễn phí)

A. General Biography

(Lý lịch tổng quát)

- Name: (Family name, middle, first) KHONG TRONG PHUONG
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
- Sex: Male
(Phái)
- Date of birth: February 10th, 1940
(Ngày Sinh)
- Place of birth: Thai Binh, Vietnam
(Nơi sinh)
- Religion: Catholic
(Tôn giáo)
- Political party: None
(Đảng phái)

B. Employment history before April 1975

(Quá trình nghề nghiệp trước 4/75)

- Occupation: Major, Chief, 3rd Office Sr. No. N/A
(Nghề Nghiệp) (Số quân)
- Last position/Rank, Agency/Unit: Major, Military Headquarter, Military Zone of Pleiku
(Chức vụ/cấp bậc Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)
- Name of Commander or Supervisor: Ho Hieu Vo, Military Chief, Military Zone of Pleiku, 2nd Military Tactical Zone.
(Tên vị chỉ huy cơ quan/đơn vị trưởng)

C. Education

(Học Vấn)

- VietNam/Degree: 11th Grade, graduated from Vietnamese Military School
(Bằng cấp tại Việt Nam)
- Foreign Countries/Degree: N/A
(Bằng cấp tại Ngoại quốc)
- Location and length of time: N/A
(Địa điểm và thời gian theo học)

D. Arrest

(Giám giữ)

- Date and place of Arrest: June 14th, 1975
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
- Name, location of prisons or reeducation camps: Ha Nam Ninh, Northern Vietnam
(Tên địa điểm các trại giam)
- Date of release: May 27th, 1982
(Ngày được thả)

E. Family Status

(Tình trạng gia cảnh)

1. Married or single:.....**Married**.....
(Có gia đình hoặc độc thân)
2. If married, Please complete names of Spouse and children:.....
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
.....
1/ **NGUYEN THI MAI** (Wife)
2/ **KHONG TRONG PHAN** (Son)
3. Address of family:.....**119/4, Lạc Quan Hamlet, Tan Thoi I Village, Hoc Mon**.....
(Địa chỉ gia đình) **District, Ho Chi Minh City, VIETNAM**

F. Applicant

(Người thiết lập tài liệu)

1. Name:.....**NGUYEN BA TU**.....
(Họ và tên) **P O. Box 742**
2. Address and Phone number:.....
(Địa chỉ và điện thoại) **Phone:**.....
3. Occupation:**Assembler**.....
(Nghề nghiệp)
4. Relationship with detainee:.....**Father-in-law**.....
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
5. Status in USA:Permanent resident ☒.....US citizen ☐
(Tình trạng cư trú)
6. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)?:Yes ☒.....No ☐
(Ông/bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

G. Miscellaneous

(Linh tinh)

If possible, please attach photo of detainee (alone, with relatives or friends) or any available documents and latest information.

(Nếu có thể xin đính kèm tấm hình của tù nhân cải tạo hay bất cứ hình nào của đương sự với thân nhân hay bạn bè, hoặc các tài liệu và tin tức mới nhất.)

Note:

(Cước chú)

1. This information will be kept confidential
(Tài liệu này sẽ được giữ kín)
2. Please complete this form as much as possible
(Xin điền đơn này càng đầy đủ càng tốt)
3. Applicant is not required to be a relative.
(Người thiết lập tài liệu không nhất thiết phải là thân nhân.)
4. Please inform any change of address or information.
(Xin thông báo tiếp mọi thay đổi địa chỉ và tin tức.)

Signature of applicant

(Chữ ký của người thiết lập tài liệu)

Justice of The Peace Gio Linh

CERTIFICATE IN REPLACEMENT OF
BIRTH CERTIFICATE FOR
NGUYEN THI MAI

On June 17th, 1957, we:
 Nguyen Duy Nghe, District Chief and Justice of The Peace, Gio Linh
 Do Van Da, Court Clerk, in our office, certify that:

Hereby present Mr. Nguyen Ba Tu, 30 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/27A302209, issued at City of Quang Tri on July 29th, 1955, who came to this office stating that he could not get an extract from the Birth Register for his daughter NGUYEN THI MAI because at the time of her birth, her native Village of Hoi An, District of Hai Lang, Province of Quang Tri had not have such a register for births and deaths. He petitioned that the Court, based on his own assertions and those of witnesses to give him a replacement document for his daughter's birth.

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

1/ Nguyen Bang, 35 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A003001 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

2/ Bui Ngzlem, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002051, issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

3/ Tran Dai, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002202 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

Witnesses after listening to above facts and to Article 337 of our Penal Code, penalizing those who lied to the Court, sworn to say the truth and only the truth, affirmed that:

NGUYEN THI HAI, female, Vietnamese citizen, born on March 20th, 1952 at Hoi An Village, Hai Lang District, Quang Tri Province, is the child from Mr. Nguyen Ba Tu, 30 Years old and Mrs. Hoang Thi Tiep, 25 years old, both officially married to each other.

Basing on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang
2/Bui Nghiem
3/Tran Dai

True copy
Gio Linh, May 16th, 1969
For District Chief
Court Clerk: Signed & sealed:
Thai Phon

True extract
Date: May 24th, 1983
For The People's Committee
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

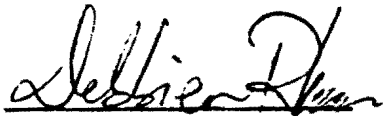
Signed: Do Van Du

Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

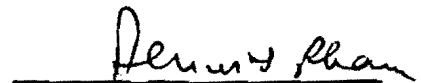
Petitioner: Signed
Nguyen Ba Tu

Notarized at Hue on 6/26/57
Book 12-Page 30-No. 1256
Fee: 60 piasters
Notary Public: Signed
Phan Van Dat

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ
SỞ TƯ-PHÁP HUẾ
VIỆC THO-LÝ SỐ: 249
Ngày 14.06.1957

II CÔNG-AN GIAI CẤP-LINH
BIỆN-DÂN THIỆ-VI PHẢI-SINH 242
CỦA NGUYỄN-THỊ-MẠI

Nam một ngàn chín trăm năm mươi bảy, ngày mười bảy,
tháng sáu.

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Duy-Nghệ Quan-Trưởng
kính Thăm-Phạm Cáo-Linh có Ông Do-Van-Du Luo-Su ngồi giúp việc.

Có (Tên tuổi và quẻ-chỉ nguyên-đơn) Nguyễn-Đo-Tu
30 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra so T410083/27A002209 do
Ganh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp
ngày 29.07.1955, đơn trình rằng hôn y không the xin sao-lưu
giấy khai sinh hai con con y là NGUYỄN-THỊ-MẠI và . . .
được vì lo hỏi ay tại Thôn Hoi-An, Quận Hải-Lang, Tỉnh Quảng-Tri
chưa tại-lập Thôn Thê-Bô, nên you ông Ban-Toa bang vào loi khai
của nhân-chúng có tên tuổi quẻ-chỉ do y triệu gọi đơn do lập
cho y hôn-ban thay-the chúng-thu họ-tích nơi trâm.

Liên do có đơn trình-diện :

1/- NGUYỄN-BANG 35 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-
Tra so T410083/27A003062 do Ganh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-
Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

2/- BUI-NGHIEM 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra
so T410083/27A002051 do Ganh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

3/- TRAN-DAI 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra
so T410083/27A002202 do Ganh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

Ba nhân-chúng trên này sau khi nghe đọc các khoản nơi
trên và các Điều 337 Hiến-Luật Trưng-Việt phát tại ngày chúng
việc Họ, đã tuyền thề và chúng thuo có biết rằng:

1.- NGUYỄN-THỊ-MẠI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai
mười tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20.03.1952)

2.- :đau sinh tại Thôn Hoi-An, Hải-An,
Hải-Lang Quảng-Tri và đều con Ông Nguyễn-Đo-Tu 30 tuổi và Bà
Hoàng-Thị-Tiếp 25 tuổi và chánh-thuộc, hôn này đương-cơ không
the xin sao-lưu giấy khai-sinh của hai con y nơi trâm được
vì nhangly-do đã nêu trên:

Chịu giấy :

Doi vậy Ban-Toa chiếu theo sự-kien trên và chiếu
Điều 47 và 48 Trưng-Việt Họ-Luật lập hôn-ban do the-vi khai
sinh của hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã do ban-
Toa ngày 04.06.1957 làm tại Tòa Cáo-Linh ngày tháng năm nhutrom,
sau khi đọc lại đương sự và các nhân chúng đều có ký tên dưới
đây với chúng tôi và Ông Luo-Su.

HUÂN CHƯNG KÝ TÊN:

- Nguyễn-Duy-Nghệ
- Đại-NHÂN
- Trần-Dai

LUC-SU : DO-VAN-DU

CHUYÊN-AN:

THAM-PLAI NGUYỄN DUYENCH

HUÂN-ĐU KÝ TÊN:
NGUYỄN-ĐO-TU

CHUYÊN-BAO Y DAI CHAT

Trước-ba tại HUẾ ngày 26 Tháng 6 Năm 1957

Quyển 12 Tr 32 Số:1256 — Thám 60400

CHUYÊN-AN NGUYỄN DUYENCH

Justice of The Peace Gio Linh

CERTIFICATE IN REPLACEMENT OF
BIRTH CERTIFICATE FOR
NGUYEN THI MAI

&&&&&&&&&&&&

On June 17th, 1957, we:
Nguyen Duy Nghe, District Chief and Justice of The Peace, Gio Linh
Do Van Du, Court Clerk, in our office, certify that:

Hereby present Mr. Nguyen Ba Tu, 30 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/27A002209, issued at City of Quang Tri on July 29th, 1955, who came to this office stating that he could not get an extract from the Birth Register for his daughter NGUYEN THI MAI because at the time of her birth, her native Village of Hoi An, District of Hai Lang, Province of Quang Tri had not have such a register for births and deaths. He petitioned that the Court, based on his own assertions and those of witnesses to give him a replacement document for his daughter's birth.

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

2/ Nguyen Bang, 35 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A0030C1 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

2/ Bui Nghiem, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002051, issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

3/ Tran Dai, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002202 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

Witnesses after listening to above facts and to Article 337 of our Penal Code, penalizing those who lied to the Court, sworn to say the truth and only the truth, affirmed that:

NGUYEN THI MAI, female, Vietnamese citizen, born on March 20th, 1952 at Hoi An Village, Hai Lang District, Quang Tri Province, is the child from Mr. Nguyen Ba Tu, 30 Years old and Mrs. Hoang Thi Tien, 25 years old, both officially married to each other.

Based on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang
2/Bui Nghiem
3/Tran Dai

True copy
Gio Linh, May 16th, 1969
For District Chief
Court Clerk: Signed & sealed:
Thai Phon

True extract
Date: May 24th, 1983
For The People's Committee
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

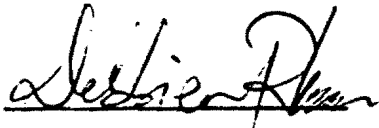
Signed: Do Van Du

Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

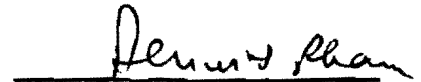
Petitioner: Signed
Nguyen Ba Tu

Notarized at Hue on 6/26/57
Book 12-Page 30-No.1256
Fee: 60 piasters
Notary Public: Signed
Phan Van Dat

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

VIỆT-NAM CHUNG-HOA
SỞ TƯ-Pháp HUE
VIỆC THO-LY SỐ: 249
Ngày 14.06.1957

II OA HOA-GIAI CIG-LINH
BIỆN-DAN THIE-VI PHAI-SINH 242
CỦA NGUYEN-THI-MAI

Nam một ngàn chín trăm năm mươi bảy, ngày mười bảy,
tháng sáu.

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Bửu-Hiệp Quan-Trưởng
kính Tham-Phan Gio-Linh có Ông Do-Van-Da Luo-Su ngồi giúp việc.

Có (Tên tuổi và quan-chức nguyên-dân) Nguyễn-Đo-Tu
30 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra có T410083/27A002209 do
Sinh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp
ngày 29.07.1955, đơn trình rằng hiện y không thể xin sao-lưu
giấy khai sinh hai con con y là NGUYEN-THI-MAI và . . .
được vì lo ngại tại Thôn Hoi-An, Quan Hai-Lang, Tỉnh Quảng-Tri
chưa tái-lập Môn Tho-Đo, nên yêu cầu Ban-Toà bang vào lời khai
của nhân-chúng có tên tuổi quan-chức do y triệu gọi đến để lập
cho y biên-ban thay thế chúng-thu hồ-tích nơi đây.

Liên do có đơn trình-diện :

1/- NGUYEN-BANG 35 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-
Tra có T410083/27A002209 do Sinh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-
Chánh Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

2/- BUI-NGHIEM 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra
có T410083/27A0022051 do Sinh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

3/- TRAN-DAI 36 tuổi trú tại KBC.4286 the kien-tra
có T410083/27A002202 do Sinh-Sat Trưởng kính Đại-Diện Hành-Chánh
Thi-Xa Quảng-Tri cấp ngày 29.07.1955.

Ba nhân-chúng trên này sau khi nghe đọc các khoản nơi
trên và các Điều 337 Hàng-Luật Trưng-Việt phát tới ngày chúng
việc họ, đã tuyên thệ và chúng thuo có biết rằng:

1.- NGUYEN-THI-MAI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai
mười tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20.03.1952)

2.- :đều sinh tại Thôn Hoi-An, Hai-An,
Hai-Lang Quảng-Tri và đều con Ông Nguyễn-Đo-Tu 30 tuổi và Bà
Hoàng-Thi-Tiếp 25 tuổi và chính-thuộc, hiện nay đương-cơ không
thể xin sao-lưu giấy khai-sinh của hai con y nơi đây được
vì những-do đã nêu trên:

Oniyou giay :

Đôi vậy Ban-Toà chiếu theo sơ-kien trên và chiếu
Điều 47 và 48 Trưng-Việt Ho-Luật lập biên-ban để tho-vi khai
sinh của hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã đề ban-
Toà ngày 04.06.1957 làm tại Tòa Gio-Linh ngày tháng năm nhứt, năm
sau khi đọc lại đương-cơ và các nhân-chúng đều có ký tên dưới
đây với chúng tôi và Ông Luo-Su.

THAM-CHUNG KÝ TÊN:

- Nguyễn-Đo-Tu
- Đại-THIEM
- Trần-Dai

LUC-SU : DO-VAN-DU

CHAM-AN:

THAM-THAM NGUYEN DUONGHIE

DUONG-SU KÝ TÊN:
NGUYEN-DA-TU

CHIEU SAG Y DAT CHIEU

Trước-mặt tại HUE ngày 26 Tháng 6 Năm 1957

Số 12 To 32 Số:1256 -- Thon 60800
CHIEU SAG Y DAT CHIEU

The People's Committee
Hoc Mon District
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

Date of birth	:	February 10th, 1940
Place of birth	:	Thai Binh
His occupation	:	Cattle raising
His domicile	:	119/4 Lac Quang, Tan Thoi I Hoc Mon

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

Full name	:	Khong Trong Phan
Date and place of birth	:	1983 at Ho Chi Minh City

Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG
cohabitates with NGUYEN THI MAI
submission for consideration
Section Chief,
Signed: Trinh Thi Kim Ha

September 23rd, 1986
Tan Thoi I Village
Secretary : Signed & sealed:
Illegible

True copy
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986
For The People's Committee
Vice President: Signed & sealed:
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.

Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88

Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

Quận (Huyện) Hồ Chí Minh

Phường (Xã) TÂN THỚI I

SỐ : _____

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thới I - HỒ CHÍ MINH

Chứng nhân ông KHÔNG TRUNG PHƯỚC

Sinh ngày 10 - 12 - 1944 tại CHAU ĐỨC

Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____

Nghề nghiệp chăm nuôi hiện ngụ tại TÂN THỚI I HỒ CHÍ MINH

Cơ trình diện tại Phường:

Bà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại Đường 3/4 Trưng do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

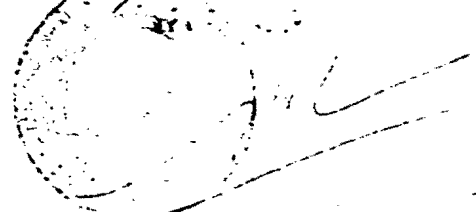
- 1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại TP. HỒ CHÍ MINH
- 2) _____ sinh năm _____ tại _____
- 3) _____ sinh năm _____ tại _____
- 4) _____ sinh năm _____ tại _____
- 5) _____ sinh năm _____ tại _____
- 6) _____ sinh năm _____ tại _____
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn nhân khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

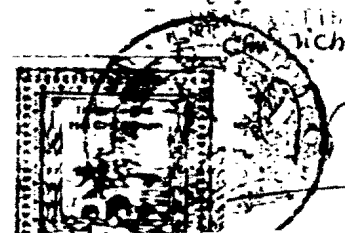
Ngày 23 tháng _____ năm 1985

PHƯỜNG XÃ TÂN THỚI I



NGUYỄN CHÍNH SỬ

Chức vụ: Đội trưởng ngày 24 tháng 12 năm 1985



*không trong phòng có sống chung với
Nguyễn Thị Mại không trừ 119/14 Kp
là chứng sự thật
K/C. Lưu trữ xét giúp đỡ
Kp II ngày 22/9/86
- Đảng Bm -
tho*

Trần Văn Kim Hà

The People's Committee
Hoc Mon District
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

Date of birth : February 10th, 1940
Place of birth : Thai Binh
His occupation : Cattle raising
His domicile : 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I
Hoc Mon

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

Full name : Khong Trong Phan
Date and place of birth : 1983 at Ho Chi Minh City

Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG
cohabitates with NGUYEN THI MAI
submission for consideration
Section Chief,
Signed: Trinh Thi Kim Ha

September 23rd, 1986
Tan Thoi I Village
Secretary : Signed & sealed:
Illegible

True copy
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986
For The People's Committee
Vice President: Signed & sealed:
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.

Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12-10/88

Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNGỦy Ban nhân dân xã Tân Thạnh I - Hố MônChứng nhận ông KHÔNG TRUNG PHUỘCSinh ngày 10 - 12 - 1944 tại Châu Đức

Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____

Nghề nghiệp Chăn nuôi hiện ngụ tại TÂN THẠNH Hố MônCó trình diện tại Phường: Số 9/4 Lạc QuanBà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952Tại Đình Tân Thạnh do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại TP. Hồ Chí Minh

2) _____ sinh năm _____ tại _____

3) _____ sinh năm _____ tại _____

4) _____ sinh năm _____ tại _____

5) _____ sinh năm _____ tại _____

6) _____ sinh năm _____ tại _____

7) _____ sinh năm _____ tại _____

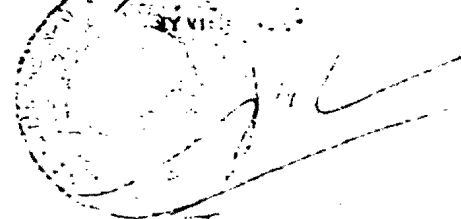
8) _____ sinh năm _____ tại _____

9) _____ sinh năm _____ tại _____

10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 23 tháng 3 năm 1986PHƯỜNG XÃ TÂN THẠNHỦY BAN CHÁNH SỞ

Ban Chỉ huy nhất ngày 3/1/1986



Không trong phạm vi xã nhận
 Nguyễn Thị Mại không trừ 119/4 Kp
 là chứng sá thật
 K/C. Lưu trên xét giúp đỡ
 Kp II ngày 22/9/86
 Trưởng Bm
 (chữ)

Trưởng Ban An ninh Xã

4
POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the orderly departure program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM: PHUONG TRONG KHONG (First,middle,last)

SERIAL NUMBER: N/A

DATE OF BIRTH: Feb. 10th, 1940

PLACE OF BIRTH: Thai Binh, Vietnam

RESIDENT ADDRESS: 119/4 Lac Quan Hamlet, Tan Thoi I Village, Hoc Mon,
Ho Chi Minh City-VIETNAM

NAMES OF ACCOMPANYING - DEPENDENT:

1/ MAI THI NGUYEN DOB: 3/20/1952 Quang Tri, Vietnam (WIFE)
2/ PHAN TRONG KHONG DOB: 6/10/1983 Saigon, Vietnam (SON)

Time spent in re-education camp - from: 6/14/1975 to: 5/27/1982

(06 years, 01 months, 18 days).

NAME: TU BA NGUYEN

FORM COMPLETED BY: Myself

RELATIONSHIP: SON-IN-LAW
P.O. BOX 742

ADDRESS:

Phone:

RELATIONSHIP: Father-in-law
(Mr. PHUONG TRONG KHONG is my
son-in-law)

101

[Handwritten signature]

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the orderly departure program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM: PHUONG TRONG KHONG (First,middle,last)
SERIAL NUMBER: N/A
DATE OF BIRTH: Feb. 10th, 1940
PLACE OF BIRTH: Thai Binh, Vietnam
RESIDENT ADDRESS: 119/4 Lac Quan Hamlet,Tan Thoi I Village,Hoc Mon,
Ho Chi Minh City-VIETNAM
NAMES OF ACCOMPANYING - DEPENDENT:
1/ MAI THI NGUYEN DOB: 3/20/1952 Quang Tri,Vietnam (WIFE)
2/ PHAN TRONG KHONG DOB: 6/10/1983 Saigon, Vietnam (SON)

Time spent in re-education camp - from: 6/14/1975 to: 5/27/1982

(06 years, 01 months, 18 days).

NAME: TU BA NGUYEN

RELATIONSHIP: Father-in-law
(Mr. PHUONG TRONG KHONG is my
son-in-law)

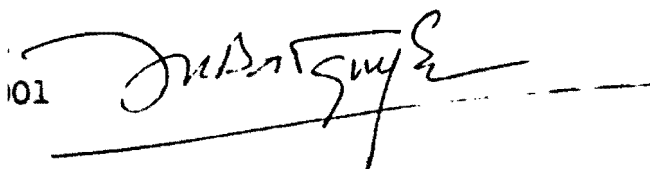
FORM COMPLETED BY: Myself

RELATIONSHIP: SON-IN-LAW
P.O. BOX 742

ADDRESS:

Phone:

01



AD HOC COMMITTEE FOR VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Ủy Ban Đặc Nhiệm Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

3

Date: Dec. 14th, 1987
(Ngày)

POLITICAL PRISONER BIOGRAPHICAL DATA

(Phiếu Tin Tức Về Tù Nhân Chính Trị)

This form is provided free of charge

(Phiếu này được cung cấp miễn phí)

A. General Biography

(Lý lịch tổng quát)

- Name: (Family name, middle, first) KHONG TRONG PHUONG
(Họ và tên theo thủ tự Việt Nam)
- Sex: Male
(Phái)
- Date of birth: February 10th, 1940
(Ngày Sinh)
- Place of birth: Thai Binh, Vietnam
(Nơi sinh)
- Religion: Catholic
(Tôn giáo)
- Political party: None
(Đảng phái)

B. Employment history before April 1975

(Quá trình nghề nghiệp trước 4/75)

- Occupation: Major, Chief, 3rd Office Sr. No. N/A
(Nghề Nghiệp) (Số quân)
- Last position/Rank, Agency/Unit: Major, Military Headquarter, Military Zone of Plei
(Chức vụ/cấp bậc Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)
- Name of Commander or Supervisor: Ho Hieu Vo, Military Chief, Military Zone
(Tên vị chỉ huy cơ quan/đơn vị trưởng) of Pleiku, 2nd Military Tactical Zone.

C. Education

(Học Vấn)

- VietNam/Degree: 11th Grade, graduated from Vietnamese Military School
(Bằng cấp tại Việt Nam)
- Foreign Countries/Degree: N/A
(Bằng cấp tại Ngoại quốc)
- Location and length of time: N/A
(Địa điểm và thời gian theo học)

D. Arrest

(Giám giữ)

- Date and place of Arrest: June 14th, 1975
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
- Name, location of prisons or reeducation camps: Ha Nam Ninh, Northern Vietnam
(Tên địa điểm các trại giam)
- Date of release: May 27th, 1982
(Ngày được thả)

E. Family Status

(Tình trạng gia cảnh)

1. Married or single:.....**Married**.....
(Có gia đình hoặc độc thân)
2. If married, Please complete names of Spouse and children:.....
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)
-
- 1/ **NGUYEN THI MAI** (Wife)
.....
- 2/ **KHONG TRONG PHAN** (Son)
.....
3. Address of family:.....**119/4 Lac Quan Hamlet, Tan Thoi I Village, Hoc Mon**.....
(Địa chỉ gia đình) **District, Ho Chi Minh City, VIETNAM**

F. Applicant

(Người thiết lập tài liệu)

1. Name:.....**NGUYEN BA TU**.....
(Họ và tên)
2. Address and Phone number:.....
(Địa chỉ và điện thoại) **Phone:**.....
-
3. Occupation:.....**Assembler**.....
(Nghề nghiệp)
4. Relationship with detainee:.....**Father-in-law**.....
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
5. Status in USA:.....**Permanent resident** ☒..... **US citizen** ☐
(Tình trạng cư trú)
6. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)?..... **Yes** ☒..... **No** ☐
(Ông/bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

G. Miscellaneous

(Linh tinh)

If possible, please attach photo of detainee (alone, with relatives or friends) or any available documents and latest information.

(Nếu có thể xin đính kèm tấm hình của tù nhân cải tạo hay bất cứ hình nào của đương sự với thân nhân hay bạn bè, hoặc các tài liệu và tin tức mới nhất.)

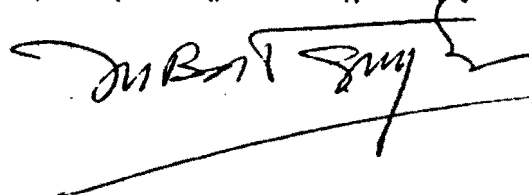
Note:

(Cước chú)

1. This information will be kept confidential
(Tài liệu này sẽ được giữ kín)
2. Please complete this form as much as possible
(Xin điền đơn này càng đầy đủ càng tốt)
3. Applicant is not required to be a relative.
(Người thiết lập tài liệu không nhất thiết phải là thân nhân.)
4. Please inform any change of address or information.
(Xin thông báo tiếp mọi thay đổi địa chỉ và tin tức.)

Signature of applicant

(Chữ ký của người thiết lập tài liệu)



Ministry of
Internal Affairs
Thu Duc Re-Education Camp
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT
~~~~~

In reference to Communique # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961  
of the Ministry of Internal Security.  
In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the  
Minister for Internal Affairs.

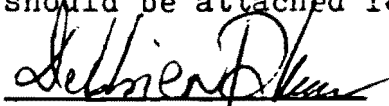
This is to grant release for:

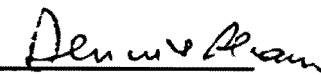
|                                             |   |                                                            |
|---------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------|
| Full name                                   | : | KHONG TRONG PHUONG                                         |
| Date of birth                               | : | Born 1940                                                  |
| Place of birth                              | : | Thai Binh                                                  |
| Registered residence<br>before re-education | : | 489A/21/49 Nguyen Huynh Duc<br>Phu Nhuan, Ho Chi Minh City |
| Charge                                      | : | Major, Chief, 3rd Office                                   |
| Date arrested                               | : | June 14th, 1975                                            |
| Present temporary<br>residential location   | : | 489A/21/49 Nguyen Huynh Duc<br>Phu Nhuan, Ho Chi Minh City |

- \* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to study, work and execute the internal regulations of the Camp.
- \* On supervised probation: 12 months
- \* Time permitted to go back to residential location: 2 days
- \* Traveling expenses to get back to residential location: Granted (Local authorities will appoint exact domicile).

|                                                     |                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Finger prints: Right index<br>of KHONG TRONG PHUONG | Name and signature of permit holder<br>Signed: Illegible<br>Date: May 27th, 1982<br>Deputy Supervisor<br>Signed & sealed: Major<br>Phan Huu Phuc |
|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.

  
Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88

  
Dennis Pham  
Translator  
  
DICH VU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

BỘ NỘI VỤ  
Trại Thủ Đức  
Số 765 CRT  
(3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

208-28.5.82  
Mẫu số 801-QLTĐ, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

SUSLP

## GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 66-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ  
Thủ hành án yển quyết định tha số 87 ngày 05 tháng 5 năm 1982  
của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Khổng Trọng Phương**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh **Thái Bình**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Thủ nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Cán tội **Thiếu tá trưởng phòng 3.**

Bị bắt ngày **14-6-1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Thủ nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại anh Phương có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại nghiêm.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày, kể từ ngày ký.

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về để gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

Lưu tay ngón trỏ phải

Của **Khổng trọng Phương**

Lưu bản

Lưu tại



Họ tên, chữ ký  
người được cấp giấy

*Laud...*

Ngày 07 tháng 5 năm 1982

Phó Giám thị



Thiếu tá **Phạm Hữu Phúc**

Ministry of  
Internal Affairs  
Thu Duc Re-Education Camp  
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT

~~~~~

In reference to Communique # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961
of the Ministry of Internal Security.
In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the
Minister for Internal Affairs.

This is to grant release for:

Full name	:	KHONG TRONG PHUONG
Date of birth	:	Born 1940
Place of birth	:	Thai Binh
Registered residence before re-education	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City
Charge	:	Major, Chief, 3rd Office
Date arrested	:	June 14th, 1975
Present temporary residential location	:	489A/21/49 Nguyen Huynh Duc Phu Nhuan, Ho Chi Minh City

* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to
study, work and execute the internal regulations of the Camp.

* On supervised probation: 12 months

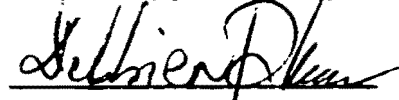
* Time permitted to go back to residential location: 2 days

* Traveling expenses to get back to residential location: Granted
(Local authorities will appoint exact domicile).

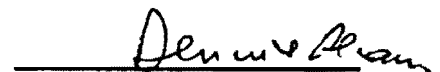
Finger prints: Right index
of KHONG TRONG PHUONG

Name and signature of permit holder
Signed: Illegible
Date: May 27th, 1982
Deputy Supervisor
Signed & sealed: Major
Phan Huu Phuc

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and
Vietnamese and certify that the translation is true and correct
to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original
should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG
3603 Red Wolf Dr.
Mesquite, TX 75150
(214) 226-3806

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 765 CRT
(3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLP

GIẤY RA TRẠI

Theo Thông tư số 66-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ hành án văn, quyết định thả số

87

05

tháng

5

năm

1982

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Khổng Trọng Phương**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh **Thái Bình**

TÊN TÀI PHÓC: HỒ LƯU MINH	
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI TỰ DO: V	
ĐÁI TRINH ĐẾN: ngày 27 tháng 5 năm 1982	Quản Chế: 12 tháng
Kể từ ngày đến trình diện: 27/5/82	

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Cán tội **Thiếu tá trưởng phòng 3.**

Bị bắt ngày **14-6-1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại **anh Phương** có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại **aghiêm.**

- Thời hạn quản chế **12 tháng (mười hai tháng)**

- Thời hạn đi đường **02 ngày, kể từ ngày ký.**

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về **đem** gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

Lưu tay ngón trỏ phải của **Khổng trọng Phương**

Danh bản
Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Lưu Trọng Phương

Ngày **27** tháng **5** năm **1982**
Chức vụ **Thị trấn Thủ Đức**
Thị trấn Thủ Đức

7
The People's Committee
Tan Thoi I Village
Hoc Mon District
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No. 34/87-Book 01

Full name	:	KHONG TRONG PHAN
Its sex	:	Male
Date of birth	:	June 10th, 1983
Place of birth	:	Women's Hospital
Father's name	:	Khong Trong Phuong
His age	:	47 years old
His nationality	:	Vietnamese
His occupation	:	Cattle raising
His place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Mother's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born 1952
Her nationality	:	Vietnamese
Her occupation	:	Housewife
Her place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Declarer's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born on 1952
Her address	:	Tan Thoi I Village

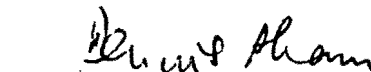
Certified true copy
June 22nd, 1987
For The People's Committee
Tan Thoi I Village
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987
Police Chief
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG
3603 Red Wolf Dr.
Mesquite, TX 75150
(214) 226-3806

Xã, Thị trấn Cần Thơ 1
Thị xã, Quận Thốt Nốt
Thành phố, Tỉnh Bồ chi Hồ

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 34/87
Quyển số 01

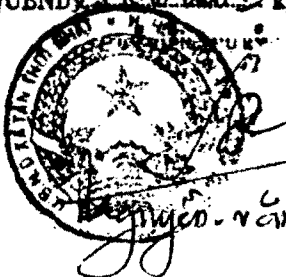
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>Trần Trọng Sơn</u>		Nam, nữ <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>mười tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi ba (10-6-1983)</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện sản phụ</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Trần Trọng Sơn</u> <u>47 tuổi</u>	<u>Nguyễn Thị Chai</u> <u>1952</u>	
Dân tộc	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>	
Quốc tịch	<u>Việt nam</u>	<u>Việt nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>chăm nuôi</u>	<u>nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u> <u>Cần Thơ 1</u>	<u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u> <u>Cần Thơ 1</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Chai 1952</u> <u>xã Cần Thơ 1</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 6 năm 1983

TM/UBND Trần Trọng Sơn ký tên đóng dấu



Đăng ký ngày 27 tháng 5 năm 1983
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trần Trọng Sơn

Phạm Thanh An

Texas Ngày 30-1-1988

FEB 04 1988

Kính gửi Ông Hội Trưởng
Hội gia đình Tự nhân chính T^u
VN

Thưa ông, qua Báo Văn Nghệ Tiền
Phong, Tôi được biết Od Thành lập với
ý nguyện của các con để giúp đỡ ông gia
đình Tự nhân VN.

Tôi làm đơn này gửi đến Hội
để làm thủ tục cần thiết. Báo Lãng
cho con cháu chúng Tôi. giấy tờ gồm có.

- 1/- Giấy Báo Lãng của Tôi
Nguyễn - Ba - Tú
- 2/- Giấy xuất Trai của Khổng -
Trung - Phường (con Rết)
- 3/- Giấy Tóm lược lý lịch
của Khổng - Trung - Phường
- 4/- Giấy lý lịch của Khổng
Thước - Phường
- 5/- Giấy chứng nhận chung -
Sông -
- 6/- Giấy chứng nhận khai
sinh của Nguyễn Thị Mai
(con ruột)
- 7/- Giấy chứng nhận khai
sinh của Khổng Trung Pham
(cháu ngoại)

Vây kính nhớ Hôi guy Li
và chỉ bao rêu có gì thiết sót
Kính cảm ơn . . .

Nguyễn - Bá - Tú

ĐuBaiT-guy

P.O. Box 742 addison
Addison, Texas, ~~TX~~ 75001

Texas Ngày 30-1-1988

FEB 04 1988

Kính gửi Ông Hội Trưởng
Hội gia đình Tự nhân chính T^u
VN

Thưa ông, qua Báo Văn Nghệ Tiền
Phong, Tôi được biết đã thành lập với
ý nguyện các căn để giúp đỡ cho gia
đình Tự nhân VN.

Tôi làm đơn này gửi đến Hội
để làm thủ tục cần thiết. Bao gồm
cho con cháu chúng Tôi. giấy tờ gồm có.

- 1/- Giấy Bao Lãnh của Tôi
Nguyễn - Ba Tú
- 2/- Giấy xuất Trai của Khổng -
Trung - Phường (con Rết)
- 3/- Giấy Tôn lượt lý lịch
của Khổng - Trung - Phường
- 4/- Giấy lý lịch của Khổng
Phước - Phường
- 5/- Giấy chứng nhận chung -
Sông -
- 6/- Giấy chứng nhận khai
sinh của Nguyễn Thị Hai
(con ruột)
- 7/- Giấy chứng nhận khai
sinh của Khổng Trung Phước
(cháu Ngoại)

Vậy kính nhờ Hội quý Li
và chỉ bảo nếu có gì thiếu sót
kính cáo ơn.

Nguyễn - Bá - Tú

ĐuBaiT-guyE

P.O. Box 742 addison
Addison, Texas, TX. 75001

5
The People's Committee
Hoc Mon District
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

Date of birth : February 10th, 1940
Place of birth : Thai Binh
His occupation : Cattle raising
His domicile : 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I
Hoc Mon

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

Full name : Khong Trong Phan
Date and place of birth : 1983 at Ho Chi Minh City

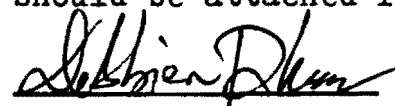
Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

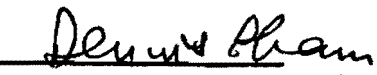
Certify that KHONG TRONG PHUONG
cohabitates with NGUYEN THI MAI
submission for consideration
Section Chief,
Signed: Trinh Thi Kim Ha

September 23rd, 1986
Tan Thoi I Village
Secretary : Signed & sealed:
Illegible

True copy
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986
For The People's Committee
Vice President: Signed & sealed:
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.


Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88


Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG
3603 Red Wolf Dr.
Mesquite, TX 75150
(214) 226-3806

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thới T - Học môn

Quảng nhân ông KHÔNG TRUNG PHƯỚC

Sinh ngày 10 - 2 - 1940 tại Phước Bình

Căn cước số _____ cấp tại _____ ngày _____

Nghề nghiệp Chăm nuôi hiện ngụ tại TÂN THỚI T HẠNG MÔN

Có trình diện tại Phường:

Bà NGUYỄN THỊ MAI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại Đình Trại Thiên do giấy hôn thú số _____

Cấp tại _____ ngày _____

và những đứa trẻ có tên sau đây:

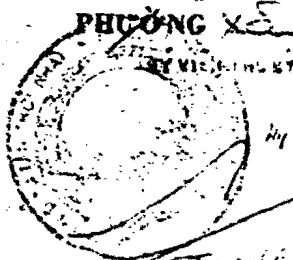
- 1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại TP. HỒ CHÍ MINH
- 2) _____ sinh năm _____ tại _____
- 3) _____ sinh năm _____ tại _____
- 4) _____ sinh năm _____ tại _____
- 5) _____ sinh năm _____ tại _____
- 6) _____ sinh năm _____ tại _____
- 7) _____ sinh năm _____ tại _____
- 8) _____ sinh năm _____ tại _____
- 9) _____ sinh năm _____ tại _____
- 10) _____ sinh năm _____ tại _____

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để liên dụng và chấp chiếu.

Ngày 3 tháng 3 năm 1985

PHƯỜNG XÉT



ỦY BAN CHÁNH SỞ

Chức vụ Nhất ngày 3 tháng 3 năm 1985



Không trong phạm vi xã nhân
Nguyễn Thị Mai không trừ 149/14 Kp
là đúng sự thật
K/C. Lưu trên xét giúp đỡ
Kp II ngày 22/3/86
Tân Thới T -
VHS

Tân Thới T -

4
POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the orderly departure program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM: PHUONG TRONG KHONG (First,middle,last)

SERIAL NUMBER: N/A

DATE OF BIRTH: Feb. 10th, 1940

PLACE OF BIRTH: Thai Binh, Vietnam

RESIDENT ADDRESS: 119/4 Lac Quan Hamlet, Tan Thoi I Village, Hoc Mon, Ho Chi Minh City-VIETNAM

NAMES OF ACCOMPANYING - DEPENDENT:

1/ MAI THI NGUYEN DOB: 3/20/1952 Quang Tri, Vietnam (WIFE)

2/ PHAN TRONG KHONG DOB: 6/10/1983 Saigon, Vietnam (SON)

Time spent in re-education camp - from: 6/14/1975 to: 5/27/1982

(06 years, 01 months, 18 days).

NAME: TU BA NGUYEN

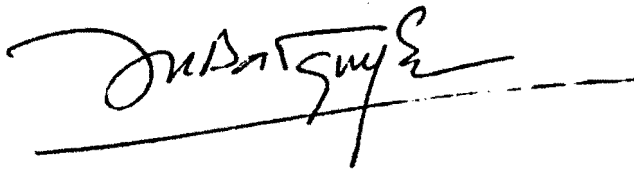
FORM COMPLETED BY: Myself

RELATIONSHIP: SON-IN-LAW
P.O. BOX 742

ADDRESS:

Phone:

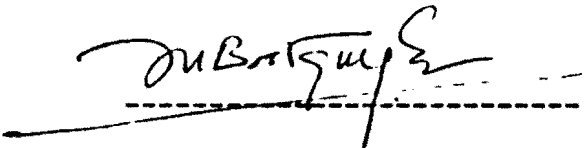
RELATIONSHIP: Father-in-law
(Mr. PHUONG TRONG KHONG is my son-in-law)



①
ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER FAMILIES

VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' DATA (OUT OF CAMP)

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: TU BA NGUYEN
2. NATURALIZATION CERT, /ALIEN #: A25-349-840
P. O. Box 742
3. PRESENT ADDRESS: PHONE#:
4. RELATIONSHIP: SON-IN-LAW
5. FULL NAME OF EX. POLITICAL PRISONER: PHUONG TRONG KHONG (First, M, Last)
6. DATE AND PLACE OF BIRTH: (MO/DATE/YR) February 10, 1940 Thai Binh, Vietn.
7. POSITION/RANK/MOS# (BEFORE 4/75) Major, Chief, 3rd Office
8. LAST POSITION/UNIT OF SERVICE: Major, Military Headquarter, Military Zone of Pleiku
9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED: June 14th, 1975
10. MO/DATE/YR OUT OF CAMP: May 27, 1982
11. PRESENT MAILING ADDRESS OF EX. P/PRISONER IN VN: 119/4 Lac Quan Hamlet
Tan Thoi Nhat Village, Hoc Mon District-Ho Chi Minh City-VIETNAM
12. LIST FULL NAME/DOB & POB OF EX. P/PRISONER'S IMMEDIATE
FAMILY & MOTHER/FATHER:
- | | | |
|---------------------|------------------------------|------|
| 1/ MAI THI NGUYEN | 3/20/1952 Quang Tri, Vietnam | WIFE |
| 2/ PHAN TRONG KHONG | 6/10/1983 Saigon, Vietnam | SON |
13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY
RE-UNIFICATION ? NO
IF YES:
a. ODP/BANGKOK IV # N/A
b. DATE OF NOTICE APPROVAL FROM I-171 INS/FORM:
N/A
COMMENT/RECOMMENDATIONS:


SIGNATURE OF INFO. PROVIDER
Date: December 14th, 1987

7
The People's Committee
Tan Thoi I Village
Hoc Mon District
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

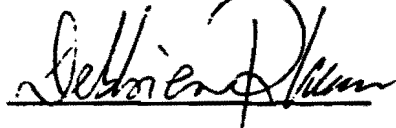
No. 34/87-Book 01

Full name	:	KHONG TRONG PHAN
Its sex	:	Male
Date of birth	:	June 10th, 1983
Place of birth	:	Women's Hospital
Father's name	:	Khong Trong Phuong
His age	:	47 years old
His nationality	:	Vietnamese
His occupation	:	Cattle raising
His place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Mother's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born 1952
Her nationality	:	Vietnamese
Her occupation	:	Housewife
Her place of registered permanent residence	:	119/4 Lac Quang Hamlet Tan Thoi I Village
Declarer's name	:	Nguyen Thi Mai
Her age	:	Born on 1952
Her address	:	Tan Thoi I Village

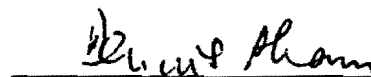
Certified true copy
June 22nd, 1987
For The People's Committee
Tan Thoi I Village
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987
Police Chief
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public
Dallas County, Texas
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham
Translator

DICH VU SOI SANG
3603 Red Wolf Dr.
Mesquite, TX 75150
(214) 226-3806

Xà Thị trấn Tân Thới I

Thị xã, Quận Thái môn

Thành phố, Tỉnh **Bồ chi Minh**

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

SD 34/87

Quyển số 01

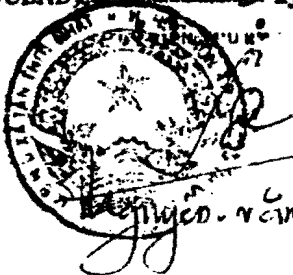
[illegible]

Họ và Tên	Sshông - trong - Shan		Nam, nữ nam
Sinh ngày tháng, năm	mười tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi ba (10 - 6 - 1983)		
Nơi sinh	Bệnh viện sản phụ		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Sshông trong Shường 47 tuổi	elguyễn Thị Mai 1952	
Dân tộc			
Quốc tịch	Việt nam	Việt nam	
Nghề nghiệp	chăn nuôi	nội trợ	
Nơi ĐENK thường trú	119/1h ấp Lạc Quang xã Đan thời 5	119/1h ấp Lạc Quang xã Đan thời 5	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	elguyễn Thị Mai 1952 xã Đan thời 5		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 6 năm 1983

TM/ CANDY Trần Thị ký tên đóng dấu



Đang ký ngày 27 tháng 5 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Erklärung f

phan Thanh, Jr

AD HOC COMMITTEE FOR VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

Ủy Ban Đặc Nhiệm Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

3

Date: Dec. 14th, 1987
(Ngày)

POLITICAL PRISONER BIOGRAPHICAL DATA

(Phiếu Tin Tức Về Tù Nhân Chính Trị)

This form is provided free of charge

(Phiếu này được cung cấp miễn phí)

A. General Biography

(Lý lịch tổng quát)

1. Name: (Family name, middle, first) KHONG TRONG PHUONG
(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)
2. Sex: Male
(Phái)
3. Date of birth: February 10th, 1940
(Ngày Sinh)
4. Place of birth: Thai Binh, Vietnam
(Nơi sinh)
5. Religion: Catholic
(Tôn giáo)
6. Political party: None
(Đảng phái)

B. Employment history before April 1975

(Quá trình nghề nghiệp trước 4/75)

1. Occupation: Major, Chief, 3rd Office Sr. No. N/A
(Nghề Nghiệp) (Số quân)
2. Last position/Rank, Agency/Unit: Major, Military Headquarter, Military Zone of Plei
(Chức vụ/cấp bậc Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)
3. Name of Commander or Supervisor: Ho Hieu Vo, Military Chief, Military Zone
(Tên vị chỉ huy cơ quan/đơn vị trưởng) of Pleiku, 2nd Military Tactical Zone.

C. Education

(Học Vấn)

1. VietNam/Degree: 11th Grade, graduated from Vietnamese Military School
(Bằng cấp tại Việt Nam)
2. Foreign Countries/Degree: N/A
(Bằng cấp tại Ngoại quốc)
3. Location and length of time: N/A
(Địa điểm và thời gian theo học)

D. Arrest

(Giám giữ)

1. Date and place of Arrest: June 14th, 1975
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, location of prisons or reeducation camps: Ha Nam Ninh, Northern Vietnam
(Tên địa điểm các trại giam)
3. Date of release: May 27th, 1982
(Ngày được thả)

E. Family Status

(Tình trạng gia cảnh)

1. Married or single: Married
(Có gia đình hoặc độc thân)
2. If married, Please complete names of Spouse and children:
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

1/ NGUYEN THI MAI (Wife)
2/ KHONG TRONG PHAN (Son)
3. Address of family: 119/4, Lạc Quan Hamlet, Tan Thoi I Village, Hoc Mon
(Địa chỉ gia đình) District, Ho Chi Minh City, VIETNAM

F. Applicant

(Người thiết lập tài liệu)

1. Name: NGUYEN BA TU
(Họ và tên) P.O. Box 742
2. Address and Phone number:
(Địa chỉ và điện thoại) Phone: _____
3. Occupation: Assembler
(Nghề nghiệp)
4. Relationship with detainee: Father-in-law
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
5. Status in USA: Permanent resident ☒ US citizen ☐
(Tình trạng cư trú)
6. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)? Yes ☒ No ☐
(Ông/bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

G. Miscellaneous

(Linh tinh)

If possible, please attach photo of detainee (alone, with relatives or friends) or any available documents and latest information.

(Nếu có thể xin đính kèm tấm hình của tù nhân cải tạo hay bất cứ hình nào của đương sự với thân nhân hay bạn bè, hoặc các tài liệu và tin tức mới nhất.)

Signature of applicant

(Chữ ký của người thiết lập tài liệu)

Note:

(Cước chú)

1. This information will be kept confidential
(Tài liệu này sẽ được giữ kín)
2. Please complete this form as much as possible
(Xin điền đơn này càng đầy đủ càng tốt)
3. Applicant is not required to be a relative.
(Người thiết lập tài liệu không nhất thiết phải là thân nhân.)
4. Please inform any change of address or information.
(Xin thông báo tiếp mọi thay đổi địa chỉ và tin tức.)

⑥
Republic of Vietnam
Judiciary Service of Hue
Case # 249
Date: June 14th, 1957

Justice of The Peace Gio Linh

CERTIFICATE IN REPLACEMENT OF

BIRTH CERTIFICATE FOR

NGUYEN THI MAI

~~~~~

On June 17th, 1957, we:  
Nguyen Duy Nghe, District Chief and Justice of The Peace, Gio Linh  
Do Van Du, Court Clerk, in our office, certify that:

Hereby present Mr. Nguyen Ba Tu, 30 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/27A002209, issued at City of Quang Tri on July 29th, 1955, who came to this office stating that he could not get an extract from the Birth Register for his daughter NGUYEN THI MAI because at the time of her birth, her native Village of Hoi An, District of Hai Lang, Province of Quang Tri had not have such a register for births and deaths. He petitioned that the Court, based on his own assertions and those of witnesses to give him a replacement document for his daughter's birth.

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

1/ Nguyen Bang, 35 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A003001 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

2/ Bui Nghiem, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002051, issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

3/ Tran Dai, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002202 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

Witnesses after listening to above facts and to Article 337 of our Penal Code, penalizing those who lied to the Court, sworn to say the truth and only the truth, affirmed that:

NGUYEN THI MAI, female, Vietnamese citizen, born on March 20th, 1952 at Hoi An Village, Hai Lang District, Quang Tri Province, is the child from Mr. Nguyen Ba Tu, 30 Years old and Mrs. Hoang Thi Tiep, 25 years old, both officially married to each other.

Basing on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang  
2/Bui Nghiem  
3/Tran Dai

True copy  
Gio Linh, May 16th, 1969  
For District Chief  
Court Clerk: Signed & sealed:  
Thai Phon

True extract  
Date: May 24th, 1983  
For The People's Committee  
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

Signed: Do Van Du

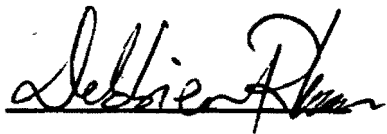
Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

Petitioner: Signed  
Nguyen Ba Tu

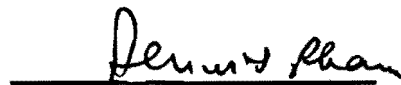
Notarized at Hue on 6/26/57  
Book 12-Page 30-No. 1256  
Fee: 60 piasters  
Notary Public: Signed  
Phan Van Dat

---

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH YU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

Đo ( Tôn tuôi va quon-chi nguyen-don ) Nguyen-Bo-Tu  
30 tuoi tru' tai KBC:4286 the kien-tra so T410083/27A002209 do  
Sanh-Sat Truong kien Dai-Dien Namh-Chanh Thi-Xa Quang-Tri oap  
ngay 29/07/1955, don trinh rang hien y khong the xin soo-luo  
giay khai minh hai dua con cua y la NGUYEN-HUI-MAI va . . .  
duoc vi la hoi ay tai Thon Hoi-An, Quan Hai-Lang, Tinh Quang-Tri  
chua tai-lap Nhon The-Bo, non you con Ban-Ton bang vao loi khai  
cua nhan-chung co ton tuoi quon-chi do y trieu goi don de lap  
cho y hien-ban thay-the chung-thu ho-tich noi tren.

14. - NGUYEN-BANG 35 tuoi tru tại KB:4286 the kien-  
Tra so T410083/22A003002 do Canh-Sat Truong kien Dai-Dien Hinh-  
Chanh Thi-Ja Quang-Tri oep ngay 29.08.1955.

2/- BUI NGUYEN 36 tuổi trú tại KBQ:4286 the kien-tre  
so T410083/21A002051 do Canh-Sat Truong kien Dai-Dien Namh-Chanh  
Thi-La Quang-Tri oop ngay 29/07/1955;

3/- TRAN-DAT 36 tuổi trú tại KBQ4286 thôn Kiên-trà  
số 7410083/21A002202 do Công-Sát Trưởng kiêm Đai-diện Ninh-Quảng  
Thị-Là Quảng-Tri cấp ngày 29/07/1954.

Ba mươi-chúng trên này sau khi nghe báo cáo khoa nơi  
trên và Cao Diên 337 Kinh-Luat Trung-Việt phát tới ngày chúng  
việc họ, đã tuyên bố và chúng thảo luận biệt rằng:

1.- NGUYEN-THI-MAI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai  
suoi tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20.03.1952)

Chieu gien

Bởi vậy Ban-Toà chiếu theo sự-kien trên và chiếu  
Điểm 47 và 48 Trưng-Việt Ho-Lam lập biên-ban để tho-vi khải  
sinh con hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã đề ban-  
Toà ngày 04/06.1957 làm tại Tòa Gia-Định ngày tháng năm như trên,  
sau khi đọc lại đương sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới  
đây với chúng tôi và Ông Lưu-Sự.

**LUO-SU : DO-VAN-HU**

**GRANT-5E**

DUONG DU KY TENG  
HOU XIN - DA DU

**PILAK-PILAK NGUTEN NGUNOEN**

OFFICE - SAC - NEW YORK - CHARTER

**Truoc-ba tai HUE ngay 26 Thang 6 Nam 1957**

Giorgio N. Long June 1969

Pages 12 to 32 No: 1256 — Total 60000

QIU-SU, PHAN-VAN-DAT

7  
The People's Committee  
Tan Thoi I Village  
Hoc Mon District  
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No. 34/87-Book 01

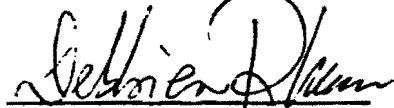
\*\*\*\*\*

|                                             |   |                                              |
|---------------------------------------------|---|----------------------------------------------|
| Full name                                   | : | KHONG TRONG PHAN                             |
| Its sex                                     | : | Male                                         |
| Date of birth                               | : | June 10th, 1983                              |
| Place of birth                              | : | Women's Hospital                             |
| Father's name                               | : | Khong Trong Phuong                           |
| His age                                     | : | 47 years old                                 |
| His nationality                             | : | Vietnamese                                   |
| His occupation                              | : | Cattle raising                               |
| His place of registered permanent residence | : | 119/4 Lac Quang Hamlet<br>Tan Thoi I Village |
| Mother's name                               | : | Nguyen Thi Mai                               |
| Her age                                     | : | Born 1952                                    |
| Her nationality                             | : | Vietnamese                                   |
| Her occupation                              | : | Housewife                                    |
| Her place of registered permanent residence | : | 119/4 Lac Quang Hamlet<br>Tan Thoi I Village |
| Declarer's name                             | : | Nguyen Thi Mai                               |
| Her age                                     | : | Born on 1952                                 |
| Her address                                 | : | Tan Thoi I Village                           |

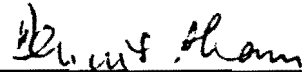
Certified true copy  
June 22nd, 1987  
For The People's Committee  
Tan Thoi I Village  
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987  
Police Chief  
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH VU SON SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

# GIẤY KHAI SINH

SD 34/87

Quyển số 04

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |     |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|-----|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 | 34 | 35 | 36 | 37 | 38 | 39 | 40 | 41 | 42 | 43 | 44 | 45 | 46 | 47 | 48 | 49 | 50 | 51 | 52 | 53 | 54 | 55 | 56 | 57 | 58 | 59 | 60 | 61 | 62 | 63 | 64 | 65 | 66 | 67 | 68 | 69 | 70 | 71 | 72 | 73 | 74 | 75 | 76 | 77 | 78 | 79 | 80 | 81 | 82 | 83 | 84 | 85 | 86 | 87 | 88 | 89 | 90 | 91 | 92 | 93 | 94 | 95 | 96 | 97 | 98 | 99 | 100 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|-----|

phan Thanh, An



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

IV # \_\_\_\_\_

VEWL.# \_\_\_\_\_

I-171 : Yes, ☒ No

EXIT VISA: Yes ☒ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM KHÔNG TRONG PHUÔNG  
Last Middle First
- Current Address 119/H ẤP LẠC QUAN XÃ TÂN THỚI NHẤT HỒC MÔN  
HỒ CHÍ MINH VIỆT NAM
- Date of Birth 2/10/1940 Place of Birth VIỆT NAM
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR, CHIEF 3rd OFFICE HEAD QUARTER  
(Rank & Position) ZONE PLEIKU
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From JUN 14<sup>th</sup> 1975 To MAY 27<sup>th</sup> 1982
3. SPONSOR'S NAME: TU BA NGUYEN  
Name
- Address & Telephone TX 75007  
1154

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

| Name, Address & Telephone | Relationship  |
|---------------------------|---------------|
| <u>NAM NGUYEN</u>         | <u>SON</u>    |
| <u>LONG NGUYEN</u>        | <u>Friend</u> |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: DEC. 18-1988





ORDERLY DEPARTURE PROGRAM  
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF Dallas  
ODP # \_\_\_\_\_  
(if known)  
DATE FILED 1/18/88

SECTION I.

I am filing the Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

NAME AND AKA SEX PLACE/DATE OF BIRTH RELATION TO YOU ADDRESS IN VIETNAM  
(underline (if known) family name)

SECTION II.

Your name NGUYEN BA TU Alien Number (if applicable) A85349840  
(and AKA)  
Date of birth Sept 27<sup>th</sup> 1927 Sex M Your U.S. Immigration Status (Check One):  
(Include Country) VIETNAM ( ) U.S. Citizen  
Current Address P.O. Box 7112 ( ☒ ) Permanent Resident  
( ) Refugee  
( ) Asylee  
( ) Other (Please Explain): \_\_\_\_\_

Phone Number (home) (214) 490-6476  
(work) 214 247 1367

Country of first asylum \_\_\_\_\_ Your Original Case Number: \_\_\_\_\_

Date you arrived in the U.S. June 24<sup>th</sup> 1982

Social Security Number 433 47 574

Agency through which you came to the United States USCC Shreveport LA

I have filed an I-130 (Immigrant Visa/Petition) for each of my relative(s) prior to submitting this affidavit Yes ☒ No. If yes, date submitted: \_\_\_\_\_ and date approved: \_\_\_\_\_

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

\*\*\*\*\*

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former United States employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoners; or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III.

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoners; Asian American.

| NAME OF PRINCIPAL APPLICANT | DATE/PLACE OR BIRTH        | RELATION (if any) | ADDRESS IN VIETNAM |
|-----------------------------|----------------------------|-------------------|--------------------|
| KHONG TRONG PHUONG          | Feb. 10 <sup>th</sup> 1940 | son in law        | 119/4 ấp Lạc       |
| NGUYEN THI MAI              | Mar. 20 <sup>th</sup> 1952 | daughter          | QIANG XIA TAN      |
| KHONG TRONG DUAN            | June 10 <sup>th</sup> 1955 | nephew            | thị trấn Phụng     |

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: \_\_\_\_\_ Last Title/Grade: \_\_\_\_\_  
Name/Position of Supervisor: \_\_\_\_\_

✓ EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation \_\_\_\_\_  
Last Title/Grade: \_\_\_\_\_ Name/Position of Supervisor: \_\_\_\_\_

✓ EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: \_\_\_\_\_ Last Title/Grade: Mayor  
Name/Position of Supervisor: Chap of JB

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ✓ No \_\_\_\_\_

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School \_\_\_\_\_ Location \_\_\_\_\_  
Type of Degree or Certificate \_\_\_\_\_  
Date of Employment or Training: from (month/year) \_\_\_\_\_ to (month/year) \_\_\_\_\_

ASIAN AMERICANS

Single \_\_\_\_\_ Married \_\_\_\_\_ Male \_\_\_\_\_ Female \_\_\_\_\_  
Full Name of the Mother: \_\_\_\_\_ Address: \_\_\_\_\_  
Full Name of the U.S. Citizen Father: \_\_\_\_\_  
His current address: \_\_\_\_\_

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/  
ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

NAM NGUYEN DEC 24<sup>th</sup> 1964 Son

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

[Signature] Subscribed and sworn to me before this 18<sup>th</sup>  
Your Signature day of JANUARY, 1988.

Stamp and Seal of Notary

[Signature]  
Signature of Notary Public

My commission expires: 5-11-91

SECTION V: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

BASHIR SALEH Bashir SALEH  
Print Name Legibly Agency Representative's Signature

Ministry of  
Internal Affairs  
Thu Duc Re-Education Camp  
No. 765 GRT

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

CAMP EXIT PERMIT

&&&&&&&

In reference to Communiqué # 966-BCA/TT dated May 31st, 1961  
of the Ministry of Internal Security.

In compliance with decision # 87 dated May 5th, 1982 of the  
Minister for Internal Affairs.

This is to grant release for:

|                                             |   |                                                            |
|---------------------------------------------|---|------------------------------------------------------------|
| Full name                                   | : | KHONG TRONG PHUONG                                         |
| Date of birth                               | : | Born 1940                                                  |
| Place of birth                              | : | Thai Binh                                                  |
| Registered residence<br>before re-education | : | 489A/21/49 Nguyen Huynh Duc<br>Phu Nhuan, Ho Chi Minh City |
| Charge                                      | : | Major, Chief, 3rd Office                                   |
| Date arrested                               | : | June 14th, 1975                                            |
| Present temporary<br>residential location   | : | 489A/21/49 Nguyen Huynh Duc<br>Phu Nhuan, Ho Chi Minh City |

\* During re-education period, Mr. PHUONG had made efforts to  
study, work and execute the internal regulations of the Camp.

\* On supervised probation: 12 months

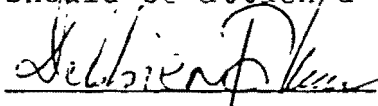
\* Time permitted to go back to residential location: 2 days

\* Traveling expenses to get back to residential location: Granted  
(Local authorities will appoint exact domicile).

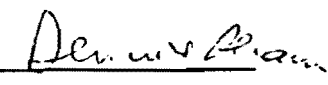
Finger prints: Right index  
of KHONG TRONG PHUONG

Name and signature of permit holder  
Signed: Illegible  
Date: May 27th, 1982  
Deputy Supervisor  
Signed & sealed: Major  
Phan Huu Phuc

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and  
Vietnamese and certify that the translation is true and correct  
to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original  
should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/83

  
Dennis Pham  
Translator

DICH VU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QT/G, ban hành theo công văn số 2661 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại THỎ ĐÚC

Số 265 GR1

(3)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

SHSLD

## GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 566-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thủ lệnh, án văn, quyết định, tha số

87

ngày 05

tháng 5

năm 1982

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Khổng Trọng Phương**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1940

Nơi sinh **Thái Bình**

|                                    |
|------------------------------------|
| TRẦN PHÚC HỒ CHÁNH                 |
| BAN QUẢN LÝ NGƯỜI HTCT ĐƯỢC        |
| ĐÁNH GIÁ: ngày 28 tháng 5 năm 1982 |
| Huân Chở: <i>12 Chở</i>            |
| <i>Đã từ ngày đến trình duyệt</i>  |
| <i>Sig</i>                         |

Nơi đang ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh,**

Cán tội **Thiếu tá trưởng phòng 3.**

Bị bắt ngày **14-6-1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **489A/21/49 Nguyễn huỳnh đức, Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.**

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong thời gian cải tạo tại trại anh Phương có nhiều cố gắng, học tập, lao động và chấp hành mọi qui của trại nghiêm.

- Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

- Thời hạn đi đường 02 ngày, kể từ ngày ký.

- Tiền đi đường đủ cấp từ trại về đến gia đình.

(Nơi cư trú do chính quyền địa phương qui định)

Lần này ngón trở phải  
của **Khổng Trọng Phương**

Danh lần

Lập tại



Họ tên chữ ký  
người được cấp giấy

*Laundiceo*

Ngày 27 tháng 5 năm 1982

Phó Giám thị



Thiếu tá Trần Hữu Phúc

The People's Committee  
Hoc Mon District  
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

\*\*\*\*\*

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

|                |   |                                        |
|----------------|---|----------------------------------------|
| Date of birth  | : | February 10th, 1940                    |
| Place of birth | : | Thai Binh                              |
| His occupation | : | Cattle raising                         |
| His domicile   | : | 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I<br>Hoc Mon |

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

|                         |   |                          |
|-------------------------|---|--------------------------|
| Full name               | : | Khong Trong Phan         |
| Date and place of birth | : | 1983 at Ho Chi Minh City |

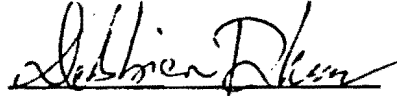
Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG  
cohabitates with NGUYEN THI MAI  
submission for consideration  
Section Chief,  
Signed: Trinh Thi Kim Ha

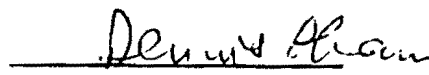
September 23rd, 1986  
Tan Thoi I Village  
Secretary : Signed & sealed:  
Illegible

True copy  
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986  
For The People's Committee  
Vice President: Signed & sealed:  
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH VU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Huyện (Huyện) ĐỨC LỊCH

Thị trấn (Xã) TÂN THỚI T

SỐ : \_\_\_\_\_

## CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thới T - Đức Lịch

Chứng nhận ông KHÔNG TRUNG PHƯƠNG

Sinh ngày 20 - 3 - 1952 tại ĐỨC LỊCH

Căn cước số \_\_\_\_\_ cấp tại \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_

Nghề nghiệp Chăn nuôi hiện ngụ tại TÂN THỚI T ĐỨC LỊCH

Có trình diện tại Phường:

Bà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại ĐỨC LỊCH do giấy hôn thú số \_\_\_\_\_

Cấp tại \_\_\_\_\_ ngày \_\_\_\_\_

và những đứa trẻ có tên sau đây:

- 1) KHÔNG TRUNG PHAN sinh năm 1983 tại TÂN THỚI T ĐỨC LỊCH
- 2) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 3) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 4) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 5) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 6) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 7) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 8) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 9) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_
- 10) \_\_\_\_\_ sinh năm \_\_\_\_\_ tại \_\_\_\_\_

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

*Không Trung Phương có sống chung với  
Nguyễn Thị Mại không? 119/14 KP  
là chứng cứ thật.  
K/C. Lưu trên xét giúp đỡ.*

*KP II ngày 22/9/85*

*T. Trưởng Ban*

\_\_\_\_\_  
*T. Phó*

*T. Văn thư*

Ngày 23 tháng 9 năm 1985

PHƯỜNG

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

ĐỨC LỊCH

Justice of The Peace Gio Linh

CERTIFICATE IN REPLACEMENT OF  
BIRTH CERTIFICATE FOR  
NGUYEN THI MAI

XXXXXXXXXXXXXXXXXXXX

On June 17th, 1957, we:  
 Nguyen Duy Nghe, District Chief and Justice of The Peace, Gio Linh  
 Do Van Du, Court Clerk, in our office, certify that:

Hereby present Mr. Nguyen Ba Tu, 30 years old, domiciled at Military P.O. Box 4286, Identity Card # T410083/27A002209, issued at City of Quang Tri on July 29th, 1955, who came to this office stating that he could not get an extract from the Birth Register for his daughter NGUYEN THI MAI because at the time of her birth, her native Village of Hoi An, District of Hai Lang, Province of Quang Tri had not have such a register for births and deaths. He petitioned that the Court, based on his own assertions and those of witnesses to give him a replacement document for his daughter's birth.

Also present 3 witnesses brought to Court by petitioner:

1/ Nguyen Bang, 35 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A003001 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

2/ Bui Nghiem, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21ACC2051, issued on July 29th, 1955 by the local police of Quang Tri.

3/ Tran Dai, 36 years old, domiciled at Military P.O Box 4286, Identity Card # T410083/21A002202 issued on July 29th, 1955 by the local Police of Quang Tri.

Witnesses after listening to above facts and to Article 337 of our Penal Code, penalizing those who lied to the Court, sworn to say the truth and only the truth, affirmed that:

NGUYEN THI MAI, female, Vietnamese citizen, born on March 20th, 1952 at Hoi An Village, Hai Lang District, Quang Tri Province, is the child from Mr. Nguyen Ba Tu, 30 Years old and Mrs. Hoang Thi Tiep, 25 years old, both officially married to each other.

Basing on witnesses' assertions and on Article 47 and 48 of our Civil Code, we hereby grant this Certificate to petitioner to be

used as prescribed by law.

Witnesses, petitioner, the Clerk and myself are signing here below together.

Witnesses:

All signed: 1/Nguyen Bang  
2/Bui Nghiem  
3/Tran Dai

True copy  
Gio Linh, May 16th, 1969  
For District Chief  
Court Clerk: Signed & sealed:  
Thai Phon

True extract  
Date: May 24th, 1983  
For The People's Committee  
Secretary: Signed & sealed: Pham T. Ngoc

Court Clerk:

Signed: Do Van Du

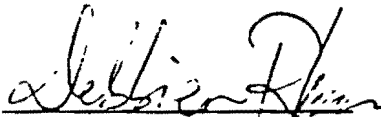
Judge: Signed: Nguyen Duy Nghe

Petitioner: Signed  
Nguyen Ba Tu

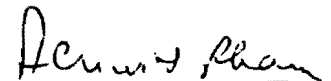
Notarized at Hue on 6/26/57  
Book 12-Page 30-No.1256  
Fee: 60 piasters  
Notary Public: Signed  
Phan Van Dat

---

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH YU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3506

◆◆◆◆◆

Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-Duy-Hiệp Quân-Trưởng  
kính Thăm-Phạm-Gio-Linh oo Ông Do-Văn-Du Lạc-Su ngồi giúp việc.

Co ( Ton tuoi va qun-chi nguyen-don ) Nguyen-Ba-Tu  
30 tuoi tru tai KBC.4286 the kien-tra no T410003/27A007209 do  
Sanh-Sat Thuong kien Dai-Dien Hanh-Chanh Thi-Ja Quang-Tri cap  
ngay 29.07.1955, don trinh rang hien y khong the xin sao-luo  
giay khai sinh hai dua oon oon y la NGUYEN-THU-HAI va . . .  
duoc vi la hai ay tai Thon Hoi-An, Quan Hai-Lang, Tinh Quang-Tri  
chua tai-lap Mon Tho-Bo, non you oon Ban-Ton bang vao loi khai  
oan nhien-chung oo ton tuoi qun-chi do y triou goi don do lay  
cho y bien-ban thay-the chung-thu ho-tich noi trong.

**Liên lạc ở địa phương:**

1/- HOUYEN-DANG 35 tuổi trú tại KDC:4206 tho kien-  
Tra no T410083/2A003902 do Canh-Sat Truong kien Dai-Dien Hinh-  
Chanh Thi-Xa Quang-Tri cap ngay 29.08.1955:

2/- BUI NGUYEN 36 tuổi trú tại KHC: 4206 thò kien-tra  
số T410083/21A002051 do Công-Sat Truong kien Dai-Dien Hinh-Chanh  
Thi-Xa Quang-Tri cấp ngày 29.07.1955.

3A - TRAN-DAI 36 tuoi tru tai KDC4286 tho kien-tra  
so T410083/21A002202 do Canh-Sat Truong kien Dai-dien Hinh-Quanh  
Thi-Ja Quang-Thi can ngay 29/07/1955.

Ba nhơn-chung tron nay sau khi nghe đoc ooc khocn noi tron va ooc Diem 337 Hinh-Lant Trung-Viet phat toi nguy chung vico Ho, da tuyen tho va chung thuoc oo biot rang:

1.- NGUYEN-THI-HAI, con gái, Việt-tích, sinh ngày hai mươi tháng ba năm một ngàn chín trăm năm mươi hai (20.03.1952)

2: - ... : dou sinh tại Thôn Hoi-An, Hoi-An,  
Hoi-Lang Quang-Thi và dou con Ông Nguyễn-Ba-Tu 30 tuổi và Bà  
Hoàng-Thi-Tiếp 25 tuổi và chính-thức, hiện nay dương-cử không  
thể xin sao -lưu giấy khai-dinh của hai con y nơi trấn được  
vì những-do đã nêu trên.

Oniougay

Đôi vậy Ban-Toà chiếu theo quyết định trên và chiếu  
Điêu 47 và 48 Trưng-Việt Ho-Luật lập biên-bản do tho-vi khai  
sinh của hai con y để cấp cho y theo như đơn xin đã đề ban-  
Toà ngày 04.06.1957 làm tại Tòa Gia-Linh ngày tháng năm nhutrong,  
sau khi đọc lại đương sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới  
đây với chúng tôi và Ông Luo-Sui.

~~CHAMU-AT~~

ĐƯƠNG-ĐU Y TÂN:  
HỒU-YU-ĐA-TU

STATIONER DU MONTAGNE

SECRET, SIO, T, IN, CH, N, T, S

Trước-bà tại HUE ngày 26 Tháng 6 Năm 1957

Custom 12 To 32 Re: 1954 — Wm. C. C. C.

The People's Committee  
Hoc Mon District  
Tan Thoi I Village

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

CERTIFICATE OF COHABITATION

\*\*\*\*\*

The People's Committee, Village of Tan Thoi I, Hoc Mon, certifies that:

Mr. KHONG TRONG PHUONG

|                |   |                                        |
|----------------|---|----------------------------------------|
| Date of birth  | : | February 10th, 1940                    |
| Place of birth | : | Thai Binh                              |
| His occupation | : | Cattle raising                         |
| His domicile   | : | 119/4 Lac Quang, Tan Thoi I<br>Hoc Mon |

The above person cohabitated with MRS. NGUYEN THI MAI as wife, her date of birth: March 20th, 1952 and her place of birth: Binh Tri Thien.

They have one child:

|                         |   |                          |
|-------------------------|---|--------------------------|
| Full name               | : | Khong Trong Phan         |
| Date and place of birth | : | 1983 at Ho Chi Minh City |

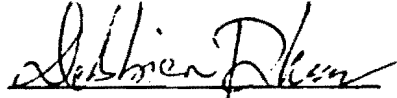
Mr. KHONG TRONG PHUONG affirms that above two persons are his wife and child as per family composition certificate, marriage certificate, birth certificate presenting to us. They are now all living together.

Certify that KHONG TRONG PHUONG  
cohabitates with NGUYEN THI MAI  
submission for consideration  
Section Chief,  
Signed: Trinh Thi Kim Ha

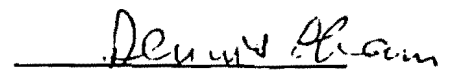
September 23rd, 1986  
Tan Thoi I Village  
Secretary : Signed & sealed:  
Illegible

True copy  
Tan Thoi Nhat, Dec. 31st, 1986  
For The People's Committee  
Vice President: Signed & sealed:  
Mai Cong Tai

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH VU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

Huyện (Huyện) HUỖNG

Phường (Xã) TÂN THẠCH

SỐ:       

# CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Ủy Ban nhân dân xã Tân Thạch I - Huỷ

Chứng nhân ông KHÔNG TRUNG PHƯƠNG

Sinh ngày 10 - 2 - 1950 tại CHAU ĐÀO

Căn cước số        cấp tại        ngày       

Nghề nghiệp CHĂM NUÔI hiện ngụ tại TÂN THẠCH HUỖNG

Có trình diện tại Phường:

Bà NGUYỄN THỊ MẠI là vợ sinh ngày 20 - 3 - 1952

Tại ĐINH TÂN THẠCH do giấy hôn thú số       

Cấp tại        ngày       

và những đứa trẻ có tên sau đây:

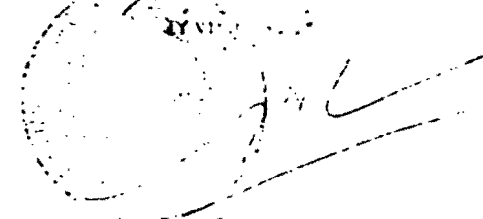
- 1) KHÔNG TRUNG PHAM sinh năm 1953 tại TÂN THẠCH HUỖNG
- 2)        sinh năm        tại
- 3)        sinh năm        tại
- 4)        sinh năm        tại
- 5)        sinh năm        tại
- 6)        sinh năm        tại
- 7)        sinh năm        tại
- 8)        sinh năm        tại
- 9)        sinh năm        tại
- 10)        sinh năm        tại

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình hiện nay còn sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để tiện dụng và chấp chiếu.

Ngày 23 tháng 2 năm 1980

PHƯỜNG



*Không tương đương có sống chung với  
Nguyễn Thị Mại không phải 119/14 Kp I  
là chứng sự thật  
K/C. Lưu trên xét giúp đỡ  
Kp II ngày 22/2/80  
Tân Thạch Bm -*

ỦY BAN CHÍNH SỞ

Thời hạn hiệu lực 3 tháng kể từ ngày 12/2/80



111  
The People's Committee  
Tan Thoi I Village  
Hoc Mon District  
Ho Chi Minh City

Socialist Republic of Vietnam  
Independence-Liberty-Happiness

COPY OF BIRTH CERTIFICATE

No. 34/87-Book 01

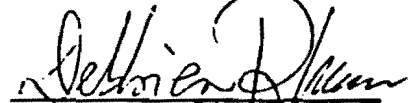
\*\*\*\*\*

|                                             |   |                                              |
|---------------------------------------------|---|----------------------------------------------|
| Full name                                   | : | KHONG TRONG PHAN                             |
| Its sex                                     | : | Male                                         |
| Date of birth                               | : | June 10th, 1983                              |
| Place of birth                              | : | Women's Hospital                             |
| Father's name                               | : | Khong Trong Phuong                           |
| His age                                     | : | 47 years old                                 |
| His nationality                             | : | Vietnamese                                   |
| His occupation                              | : | Cattle raising                               |
| His place of registered permanent residence | : | 119/4 Lac Quang Hamlet<br>Tan Thoi I Village |
| Mother's name                               | : | Nguyen Thi Mai                               |
| Her age                                     | : | Born 1952                                    |
| Her nationality                             | : | Vietnamese                                   |
| Her occupation                              | : | Housewife                                    |
| Her place of registered permanent residence | : | 119/4 Lac Quang Hamlet<br>Tan Thoi I Village |
| Declarer's name                             | : | Nguyen Thi Mai                               |
| Her age                                     | : | Born on 1952                                 |
| Her address                                 | : | Tan Thoi I Village                           |

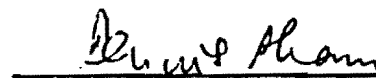
Certified true copy  
June 22nd, 1987  
For The People's Committee  
Tan Thoi I Village  
Signed & sealed: Nguyen Van Son

Registered on May 27th, 1987  
Police Chief  
Signed: Phan Thanh An

I, Dennis Pham duly swear that I am fluent in both English and Vietnamese and certify that the translation is true and correct to the best of my knowledge. A copy of the Vietnamese original should be attached for easy reference.



Notary Public  
Dallas County, Texas  
My commission expires: 12/10/88



Dennis Pham  
Translator

DICH VU SOI SANG  
3603 Red Wolf Dr.  
Mesquite, TX 75150  
(214) 226-3806

Họ, tên Trần Văn Thời  
Xã, Quận Thị trấn  
Hành phố, Tỉnh Thị trấn

**BẢN SAO**  
**GIẤY KHAI SINH**

Số 34/87  
Quyển số 01

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

|                                                                                               |                                                                  |                                                 |                    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|
| Họ và Tên                                                                                     | <u>Trần Văn Thời</u>                                             |                                                 | Nam, nữ <u>nam</u> |
| Sinh ngày<br>tháng, năm                                                                       | <u>mười tháng sáu một ngàn chín trăm tám mươi ba (10-6-1983)</u> |                                                 |                    |
| Nơi sinh                                                                                      | <u>Bệnh viện sản phụ</u>                                         |                                                 |                    |
| Khai về cha mẹ                                                                                | CHA                                                              | MẸ                                              |                    |
| Họ, tên, tuổi (hoặc<br>ngày, tháng, năm sinh)                                                 | <u>Trần Văn Thời</u><br><u>17 tuổi</u>                           | <u>Nguyễn Thị Mai</u><br><u>1952</u>            |                    |
| Dân tộc                                                                                       | <u>Việt nam</u>                                                  | <u>Việt nam</u>                                 |                    |
| Quốc tịch                                                                                     | <u>Việt nam</u>                                                  | <u>Việt nam</u>                                 |                    |
| Nghề nghiệp                                                                                   | <u>chăm nuôi</u>                                                 | <u>nội trợ</u>                                  |                    |
| Nơi ĐKKK thường trú                                                                           | <u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u><br><u>Thị trấn</u>                  | <u>119/4 ấp Lạc Quang xã</u><br><u>Thị trấn</u> |                    |
| Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK<br>thường trú, số giấy chứng<br>minh hoặc CNCC của<br>người đứng khai | <u>Nguyễn Thị Mai</u> <u>1952</u><br><u>xã Thị trấn</u>          |                                                 |                    |

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 6 năm 1987

TM/UBND Thị trấn ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Sơn

Đã ký ngày 12 tháng 6 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Trần Văn Thời

Nguyễn Thị Mai

Phạm Thanh Sơn

$\frac{6}{5} 90$

Kính Bà Hồ Trúing .

Tôi là Nguyễn Bá Tú . xin gởi lên nhờ Hội  
Cao - cấp cho Hồ sơ Cải tạo :

Thiếu Tá Nguyễn Khổng Trọng phương ,  
người con rể , trước đây đã lên 5 năm rồi cũng  
không gọi được như Hồ sơ này để nhờ Hội giúp đỡ .  
những cho tôi nay tôi chưa được thay kết quả gì .

Nay xin gởi lại để nhờ Hội lần nữa -  
Vui lòng gởi sớm nhất hoặc cần Bộ chức vụ  
Kính xin chú ý

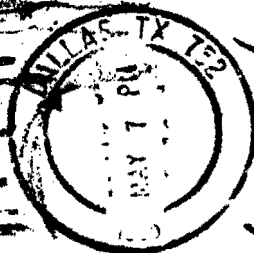
Rất cảm ơn quý Hội .

Nguyễn Bá Tú

Địa chỉ : Ng Bá Tú

TU BA NGUYEN

#



Hoi gia dinh tu nhan Chinh Tru VN.

MAY 1 0 1990

PO BOX 5435  
ARLINGTON VA: 22205-0635

CONTROL

☐ Card  
☒ Doc. Request; Form  
☐ Release Order  
☐ Computer  
☐ Form "D"  
☐ ODP/Date  
☐ Membership; Letter

20/12 ✓